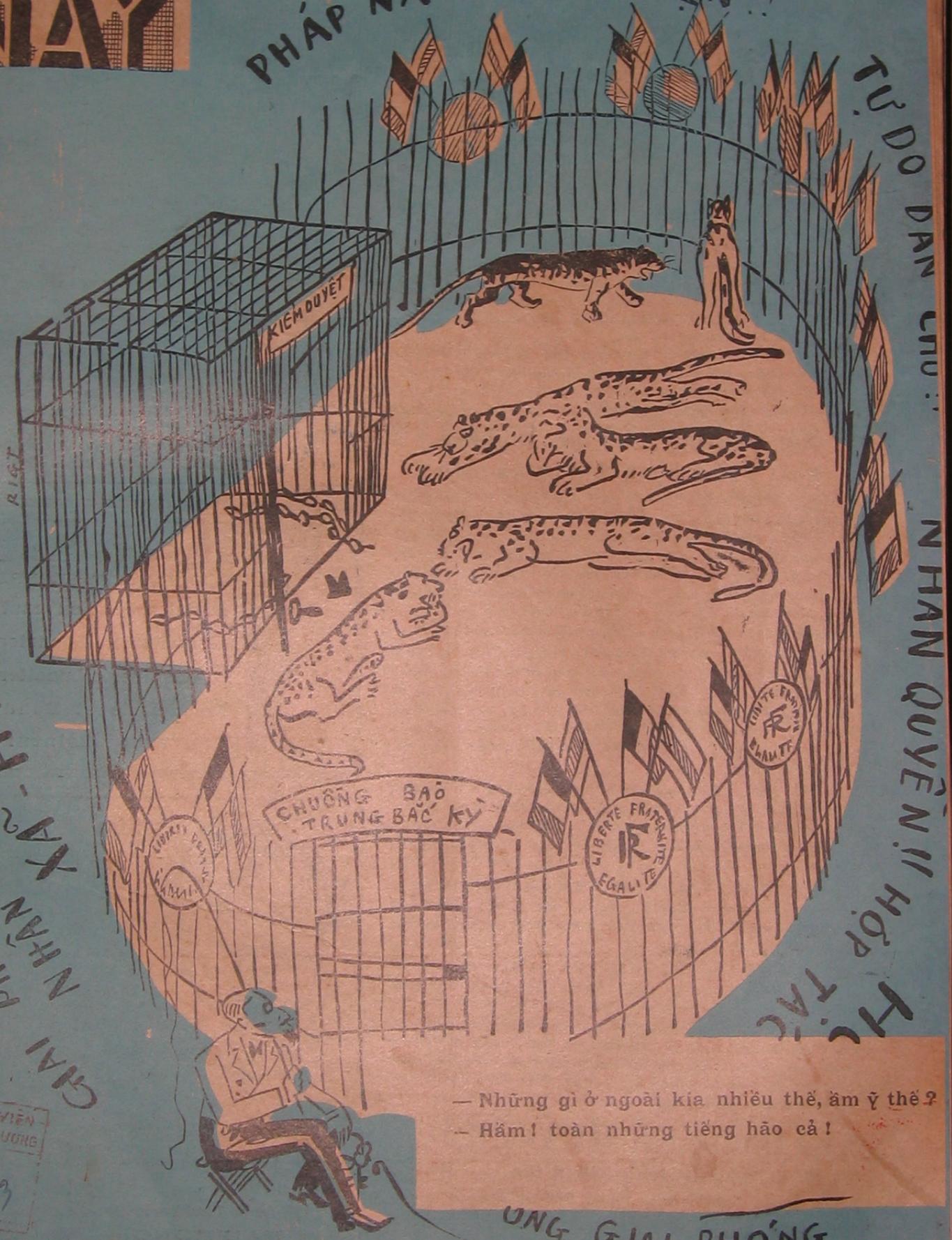


TỰ DO! BÌNH ĐẲNG!
PHÁP NAM THÂN THIÊN BÁC ÁI!
PHÁP NAM THÂN THIÊN !!



HỘI
TẠ 2 - HỘI
N HAN LOAI
PHONG
GIAI PHONG

THU-YIEN
TRUNG UONG
C 569

- Những gì ở ngoài kia nhiều thế, âm ỹ thế?
- Hăm! toàn những tiếng hạo cả!

UNG GIAI PHONG

TỰ DO DAN CHU
N HAN QUYEN !!
HOP TAC

Kẻ có hàng trăm nghìn thứ thuốc bỏ thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lương-nghi Bỏ-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải
tâm phối hàng tháng để lấy dương khí, có vị
phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy
thờ khí, và đắt nhất là vị «bát châu thận», nên
chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng!

Những người thận hư : đau lưng, mắt mờ, đầu óc, cơ thể, ỉ
gái, liều tiện trong đực bất thường, tinh khí uế và loãng. Những người
mộng tinh, đêm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà lúc khi cũng có.
Những người hoạt tinh : khi giao hợp tinh khí ra ngoài quá. Những
người di tinh : tưởng đến tình dục thì tinh khí đã ra. Những
người nhiệt tinh (tinh nóng). Những người lạnh tinh (tinh lạnh).
Những người liệt dương, gần dần bà mờ dần không cương. Những
người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công
phạt làm hại thận mà sinh đau lưng như bẻ, chày nước mắt, mất mớ,
à tai, ướt qui đầu, liều tiện có li vẫn...

Có các bệnh kể trên hoặc hết thấy những bệnh thuộc về thận thì...
dùng thuốc Lương-nghi bỏ-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả.
Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ
thuốc «bỏ thận» hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Những ai đã thất vọng bởi những nhời quảng cáo «khỏi trong giờ
phát đồng hồ»? Những ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc ta, thuốc
Tây, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn
thành kinh niên — Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoàn
toàn như ý — bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn! Các thứ thuốc chữa
bệnh phong tình của Lê huy-Phách là những thứ thuốc độc hại, khắp
Trung, Nam, Bắc đều bị cấm. Ai cũng công nhận rằng Lậu, Giang-
mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít mù, không buổi sót. Có người
buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mủ ra đôi chút... Những
người phải đi phải lại 3, 4 lần... dùng «Lậu mù» số 10 (giá 0p.50) và
Tuyệt Trùng số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niên. Công
hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào tả hết được. Hàng vạn
người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của
bệnh Lậu kinh niên.

LẬU MỚI MẮC — Tức buổi, dài rất ra mù... dùng «Thuốc năm
1935» số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lậu số 70 của Lê huy-
Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lên đp
hết thấy các thứ thuốc lậu Tây, Ta, Tả hiện có ở xứ này. Giá 0p.60
một hộp.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét qui đầu, mọt mọt gù hod khế, phứ ở
khếp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bạc não... Dùng
thuốc «giang mai» số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không hại sức
khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYỆT TRÙNG LẬU, GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa
học, chuyên môn lọc máu sát trùng. Những bệnh phong tình (lậu,
giang mai, hạ cam) chưa từng có sinh nhiều biến chứng : tiêu tiện
trong đực, có vẩn, ướt qui đầu, giắt thịt, khắp thân thể đau mồm... dùng
tuyệt trùng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ trở
lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này! Mặc bệnh
phong tình mà chưa dùng thuốc Tuyệt trùng số 12 của Lê huy-Phách
nhất định bệnh chưa khỏi tuyệt nọc được.

Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH

N. 19 — Bd Gia-long (Hàng Giò) — HANOI
và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-ly đều có đm-ly



Nên dùng các thứ trang sức INNOXA

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền
liên soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA	MOUSSE INNOXA
Kem sạch da, đẹp da	Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.05	một lọ 0p.95
CRÈME NACRÉE	CRÈME ORGANIQUE
Kem hợp da hồng nhợt	Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05	một lọ 1p.90
POUDRE INNOXA	
Phấn INNOXA dành cho người da	
mặt 0p.85	

«các bà, các cô sẽ thấy da đẹp mịn tươi trẻ»

Bán tại các hàng bảo chế tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler — HANOI

PHUOC LOI

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures



Sữa

NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —



ÔNG HUYỆN. — Mày phải đóng hai đồng rưỡi thuế thân, vì mày đưa vợ con bỏ làng đến đây kiếm ăn đã ba bốn năm nay...

- Bẩm quan lớn thương chúng con đói khó.

LÝ TRƯỞNG. — Thôi còn kêu ca gì nữa, quan lớn công bình lắm rồi, nhất anh lại là tay tư sản, vì anh có đất có nhà, kia kia.

Cải cách thuế thân

VIỆC cải bản quan trọng nhất của Viện Dân Biểu là vấn đề cải cách thuế thân.

Mới thoát nghe đến sự cải cách, dân chúng ai cũng tưởng Chính phủ muốn bỏ khuyết cái chế độ năm ngoài, định lại các hạng cho công bình hơn, cho hợp với nguyên tắc tỉ lệ và lũy tiến hơn để đi lần đến thuế hoa lợi, là một thứ thuế lý tưởng của chúng ta.

Nhưng không. Sự cải cách năm nay có một ý nghĩa khác: ý nghĩa tăng thuế. Vì lẽ gì phải tăng thuế? Theo Chính phủ, vì đồng franc hạ giá, đồng bạc Đông Dương đã định giá là 10 quan, tự nhiên cũng bị hạ giá. Nhân đó, sự sinh hoạt trở nên đắt đỏ; các đồ dùng nhà nước phải mua cũng tăng giá; lương bổng các viên chức Pháp Nam sẽ phải theo lệnh bên Bộ tăng lên mười phần trăm. Sau hết, ngân sách Bắc Kỳ phải chịu tiền phí tổn về việc sơ học Pháp, về các viên cảnh sát tây ở Hanoi và Hai-phong cùng là tiền lương các viên chủ sự địa chính các hạt mà trước kia ngân sách hàng tỉnh phải chịu.

Vì các lẽ ấy, số chi phải tăng thêm 942 687p 00. Và, muốn lấp cái lỗ hồng ấy, Chính phủ nghĩ đến cách giản tiện nhất, là tăng thuế thân. Nhưng Chính phủ nói là muốn công bằng hơn, nghĩa là « san sẻ cái gánh nặng thuế mà theo tài lực lượng của từng người ». Chính phủ bèn thay 13 hạng vào 7 hạng thuế năm ngoài. Ba hạng dưới cùng = 1\$, 2\$50 và 7\$ vẫn để nguyên. Bốn hạng cũ 14.00, 24.00, 35.00 và 50.00 thì dời ra 15.00, 25.00, 40.00 và 55.00. Sáu hạng mới đặt định là: 80.00, 105.00, 125.00, 150.00, 200.00 và 250.00.

Nội về bản dự án ấy, Chính - phủ tuyên bố:

« Đánh thuế một cách lũy-tiến như thế thì mới được công bằng hơn, vì các hạng thuế thu được sẽ tăng lên 20/00. Thuế tăng lên một cách nhẹ nhàng như vậy rất hợp lẽ công bằng vì chỉ những hạng giàu có phải chịu thôi, nhất là các đại điền chủ mà số lợi tức đã tăng rất nhiều từ hồi đồng franc phá giá ».

Bảo rằng các đại điền chủ lợi tức tăng lên nhiều, điều đó không còn ai chối cãi vào đâu được, nhưng nói rằng đánh thuế theo dự án của Chính-phủ là đánh thuế một cách lũy-tiến thì thật là một sự mỉa mai chua chát.

Là vì, cứ lấy bản dự án ấy mà xét thì đến nguyên tắc tỉ - lệ cũng chưa theo được đúng, nói gì đến nguyên tắc lũy tiến! Theo nguyên tắc tỉ-lệ, lợi tức nhiều bao nhiêu thì thuế nặng hơn bấy nhiêu: người có mười mẫu ruộng phải chịu thuế 14.00 thì người có 100 mẫu phải chịu 140.00; người có một mẫu chịu 2.50 thì người có mười mẫu phải chịu 25.00. Bản dự án của Chính-phủ còn xa những con số ấy... Còn như theo nguyên tắc lũy tiến thì lợi tức nhiều; thuế sẽ chịu nặng hơn nhiều nữa: nếu người có mười mẫu chịu 14.00 thì hạng 100 mẫu phải chịu hơn số tiền 140.00, ít nhiều theo những phần trăm sẽ định. Nguyên tắc ấy, bản dự án của Chính - phủ không có một tí gì dính dáng đến, vậy thì chính phủ còn dă động đến chữ « lũy tiến » làm gì cho to chuyện. Sự thực thì bản dự án ấy, đối với chế độ đồ đồng cũ, là một sự tiến bộ nhỏ, vậy tưởng chính phủ cũng chỉ nên tuyên bố rằng đã làm được một sự tiến bộ nhỏ mà thôi.

Sự tiến bộ nhỏ ấy, đem ra trước Viện Dân Biểu đã được Viện tạm chuẩn y. Tạm chuẩn y vì rằng nếu sửa đổi ngay, thì chính phủ sẽ

không đủ thì giờ làm việc mất. Và 94 ông nghị nghĩa là đại đa số nghị viên, đã đồng lòng xin thay đổi theo hai bản đề nghị của ông Lê thành Ý và Phạm hữu Chương.

Các bản đề nghị ấy như sau này:

Bản đề nghị của ông Lê - thành - Ý

Từ hạng nhất đến hạng thứ chín không thay đổi gì.

Hạng thứ 10 đóng 15p:

Ruộng từ 12 đến 15 mẫu; môn bài và thổ trạch từ 25p01 đến 30p; lương bổng từ 1000p01 đến 1200p.

Hạng thứ 11 đóng 10p:

Ruộng từ 9 mẫu 01 đến 12 mẫu; môn bài và thổ trạch từ 20p01 đến 25p; lương bổng từ 800p01 đến 1000p.

Hạng thứ 12 đóng 7p:

Ruộng từ 7 đến 9 mẫu; môn bài và thổ trạch từ 15p01 đến 20p; lương bổng từ 700p01 đến 800p.

Hạng thứ 13 đóng 5p:

Ruộng từ 4 đến 7 mẫu; môn bài và thổ trạch từ 10p01 đến 15p; lương bổng từ 500p01 đến 700p.

Hạng thứ 14 đóng 2p50:

Ruộng từ 6 sào đến 4 mẫu; môn bài và thổ trạch dưới 10p; lương bổng từ 121p đến 500p.

Hạng 15 đóng 1p:

Vô sản — Ruộng dưới 6 sào; thợ công nhật: lương dưới 120p.

Bản đề nghị của ông Phạm-h-Chương

1.) Định rõ giới hạn hạng vô sản đóng 0p50:

Ruộng dưới một mẫu; môn bài và thổ trạch dưới 3p; lương dưới 120p.

2.) Hạng đóng 1p.

Ruộng từ 1 mẫu đến 4 mẫu; môn bài và thổ trạch từ 3p01 đến 6p; lương từ 120p01 đến 240p.

3.) Hạng đóng 2p50:

Ruộng từ 4 mẫu đến 10 mẫu; môn bài và thổ trạch từ 6p01 đến 12p; lương từ 240p01 đến 500p.

4.) Hạng đóng 5p:

Ruộng từ 10 đến 15 mẫu; môn bài và thổ trạch từ 10p01 đến 20p; lương từ 501p đến 800p.

(Xem tiếp trang 20)

Hoàng Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

CON bao vẫn muốn bùng lên ở trời Tây.

Hitler và Henlein làm già và làm hăng quá, chẳng chịu nhường một bước nào khiến cụ già Chamberlain, phải thân hành sang Đức, đến một lĩnh lý nhỏ để gặp mặt ông thủ tướng áo nâu. Tưởng gặp mặt để mắng vào mặt, ai ngờ gặp mặt để điều đình, nghĩa là để xin đừng ra khuyến Tiệp nhường cho Đức ít đất.

Vấn biết đất ấy có một số đồng dân Đức. Nhưng ở Thụy sĩ cũng có một phần ba dân Đức. Rồi Đức lại đòi Thụy sĩ phải « trả lại » nước Đại Đức những đất có dân Đức thì sao? Và, nói dõ xuống sông xuống biển, phần đồng dân lĩnh Alsace của nước Pháp chúng ta, hình như cũng là dân Đức đấy mà!

Được đảng chân lùn đảng đầu chúng ta nên sợ đều đó, nhất khi chúng ta lại thấy kẻ đã được đảng chân ấy khõe lẫn n, mà hung hăng quá.

Các báo bên Âu châu nói nếu được Ý thực bụng với mình thì Hitler đã thôn tính Tiệp ngay từ hôm 20 tháng năm. Nhưng Hitler vẫn hiểu biết Ý phản trắc. Hồi 1914 Ý bỏ Đức theo Anh, Pháp, cái gương vẫn chưa mờ, Hitler sợ vào mà sợ sệt.

Ý quả thực muốn chơi cái lối bán phiếu như người ta bán cái phiếu sau cùng cho ông Bông hồi tranh viện trưởng Bắc kỳ vừa rồi. Cái phiếu của Mussolini nghiêng về bên nào thì bên ấy thắng. Vì thế anh chàng muốn lợi dụng. Độc tài đi với Dân chủ, hi đã sao? Ông Lộ, ông Bình đảng viên đảng Xã-hội chẳng đi phò ông Bông Bảo-hoàng đấy ư? Lớn nhỏ cũng vậy, bao giờ cũng có hạng phản trắc vì tư lợi.

Nhưng Ý hòng lợi gì?
Lợi nhiều lắm. Về phe với Anh, Pháp thì Ý trông vào món tiền cho

vay của Anh và Mỹ. Ngã sang cảnh Đức, Ý hy vọng quyền lợi ở Địa Trung hải. Hai đảng lợi cùng to bằng nhau, nên Ý còn lưỡng lự. Ý còn lưỡng lự thì chiến tranh còn chưa thể bùng lên được.

Sao Ý không chơi cái lối ba rọi của một vài ông nghị ta, ngoài mặt trung thành với đảng Xã hội, với Mặt trận Dân chủ, nhưng kỳ thực vẫn ăn tiền phân đảng, phân dân như thường. Chẳng hạn một mặt cứ tuyên bố trung thành với Đức, một mặt cứ bí mật vay Anh dăm nghìn triệu. Để hệ Đức có lỗi thời thì trở đầu liền.

Mới biết Ý còn bụng tính hơn nữa, ông nghị Xã hội ở Bắc Kỳ ta. Hay ông thấy nước bạc to quá nên còn trùn tay chưa dám quả quyết?

Như thế lại càng kềm các ông nghị ta. Vì trong sông bạc chợ phiên Nghĩa Dũng nhiều ông nghị đã quả quyết nướng hết số tiền bán lá phiếu.

Tiền phi nghĩa giữ làm gì? Nướng đi là phải làm. Cũng là một cách làm phúc cho dân nghèo.

Mà nếu có ông nào may mắn phát được vài vạn thì để dành sang năm đem ra tranh nghị trường, vì tiền được bạc cũng là tiền phi nghĩa, giữ làm gì? Ra tranh nghị trường cũng là một cách làm phúc cho... những ông nghị... không nghèo.

Rồi những ông nghị... không nghèo ấy lại đem nướng vào sông chợ phiên sang năm.

Thực là một cái vòng luân quần.

Khái Hưng

SẼ ĐĂNG
MỘT PHÓNG SỰ
về
PHỤ NỮ CẦN LAO
của TRỌNG LANG

UN IMPOT SUR LE MAQUILLAGE DES LÈVRES !

Il est question, dit-on, en Amérique. L'idée est curieuse, mais quels en seront les résultats pratiques? Comment faire le contrôle? Sur quoi se baseront les contrôleurs? Embrasseront-ils les femmes pour se rendre compte? Ce serait une profession qui ne manquerait pas de candidats. En tout cas, ils seront bien perplexes quand ils « contrôleront » une élégante employant le rouge « GUITARE » — tenace et sans traces — qui, comme ont le sait, ne maquille pas, mais donne aux lèvres une fraîcheur juvénile et naturelle qui tient et ne déteint pas au baiser. Succès garantis. Le rouge « GUITARE » existe en 8 nuances et en 6 nouvelles teintes. Beauté 1938. En vente partout, le tube : 2p.58, 1p.20 et 0p.65. Tube d'essai pour un mois : 0p.30.

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanore — HANOI

ĐÃ CÓ BÁN

Hanoi làm than

của TRỌNG LANG

một cuốn

0\$55

Việc tuần lễ

Viện Dân Biểu Bắc-kỳ làm việc — Viện đã y hết các khoản về ngân sách của Chính phủ năm 1939: thuế thân tăng 20, 24%, thuế thổ trạch các thành thị tăng gần 100%, thuế môn bài tăng 9, 54%.

Thuế thân năm 1939 sửa đổi lại như sau: đặt thêm sáu hạng: 80p, 105p, 125p, 150p, 200p, và 250p, (cộng là 13 hạng — trước 7 hạng) hạng 14p. tăng thêm 1p. (15p.), hạng 24p. tăng thêm 1p. (25p.), hạng 35p. tăng thêm 5p. (40p.), hạng 50p. tăng thêm 5p. (55p.), còn các hạng dưới, 7p. 2p.50 và 1p. không thay đổi.

Hạng nhất đóng 250p: Các điền chủ có từ 300 mẫu điền thổ trở lên, các nghiệp chủ ở tỉnh thành đóng từ 400p.



thuế thổ trạch, các nhà buôn đóng 400p. thuế môn bài, các viên chức lương bổng đồng niên trên 6000p.

Hạng nhì đóng 200p: Có từ 225 đến 300 mẫu điền thổ, đóng từ 320p. đến 400p. thổ trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 5400p.01 đến 6000p.

Hạng ba đóng 150p: Có từ 165 đến 225 mẫu điền thổ, đóng từ 250p. đến 320p. thổ trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 4600p. đến 5400p.

Hạng tư đóng 125p: Có từ 125 đến 165 mẫu, đóng 200p. đến 250p. thổ trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 4000p. đến 4600p.

Hạng năm đóng 105p: Có từ 95 đến 125 mẫu, đóng từ 150p. đến 200p. thổ trạch và môn bài, các công chức lương bổng từ 3400p. đến 4000p.

Hạng sáu đóng 80p: Có từ 70 đến 95 mẫu, đóng từ 100p. đến 150p. thổ trạch hay môn bài, các công chức lương từ 2800p. đến 3400p.

Hạng bảy đóng 55p: Có từ 50 đến 70 mẫu, đóng 75p. đến 100p. thổ trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 2200p. đến 2800p.

Hạng tám đóng 40p: Có từ 30 đến 50 mẫu, đóng từ 55p. đến 75p. thổ trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 1700p. đến 2200p.

Hạng chín đóng 25p: Có từ 15 đến 30 mẫu, đóng từ 30p. đến 55p. thổ trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 1200p. đến 1700p.

Hạng mười đóng 15p: Có từ 10 đến 15 mẫu, đóng từ 20p. đến 30p.

thổ trạch hay môn bài, các công chức an lương từ 600p. đến 1200p.

Hạng mười một đóng 7p: Có từ 4 đến 10 mẫu, đóng từ 10p. đến 20p. thổ trạch hay môn bài, các công chức an lương từ 500p. đến 800p.

Hạng mười hai đóng 2p.50: Có dưới 4 mẫu, đóng dưới 10p. thổ trạch hay môn bài, các công chức an từ 120p. đến 150p.

Hạng mười ba đóng 1p: Các nhà vô sản, thợ thuyền an lương công nhân, các viên chức công tư an lương dưới 120p. một năm.

Viện năm nay lại nhắc lại những điều yêu cầu của viện năm ngoái: xin bỏ lớp Trung đẳng năm thứ nhất, xin bỏ Học báo, xin bỏ lệ phí của những thế s nh bằng S.H.P.V.

Muốn trừ nạn thiếu trường, Chính phủ đang nghiên cứu việc lập những lớp học nửa ngày như ở trong Nam-kỳ.

Viện Dân biểu Trung-kỳ làm việc — Viện phủ quyết bản dự án thuế thân của Chính phủ: xin bỏ lệ miễn thuế cho dân Quý-bương là quê của Nguyễn-Trần và binh lính, xin bỏ cách tính thuế tỷ lệ cho các viên chức dựa vào những món phụ cấp, bác bản dự án tăng thuế điền thổ của Chính phủ.

Tình hình Âu-châu — Sau cuộc hội nghị ở Nuremberg của Hitler, dân Đức Sudètes gây ra nhiều cuộc biểu tình và khiêu khích ở Tiệp khác, yêu cầu chính phủ Tiệp rút hết những quan chức Tiệp ở miền Sudètes để dân Sudètes được hoàn toàn tự trị. Chính phủ Prague hạ lệnh thiết quân luật tại các miền có dân Sudètes và đàn áp các cuộc biểu tình. Dân Sudètes gửi tới hậu thư cho Chính phủ Tiệp yêu cầu bãi việc thiết quân luật, rút cảnh binh Tiệp đi và giao việc tuần phòng cho họ. Nhưng chính phủ Tiệp không chịu. Đức rục rịch kéo quân sang can thiệp. Các nước Âu-châu đều dự bị sẵn sàng. Âu châu ở vào thời kỳ nghiêm trọng.

Muốn cứu vãn tình thế, thủ tướng Chamberlin nước Anh đã phải thân hành sang điều đình với Hitler rồi vội trở về Londres hồi ý kiến các vị tổng trưởng đề sang hội kiến với ông Hitler lần thứ hai. Cuộc hội kiến vừa qua còn giữ kín.

Tin sau cùng. — Ông Hitler đòi xếp nhập vào Đức miền dân Đức Sudètes ở Tiệp. và mở cuộc trưng cầu ý kiến ở đây. Anh Pháp đã y những yêu sách trên và chuyển bản đề nghị cho chính phủ Tiệp. Song Tiệp bác bản đề nghị và đòi cử một ban trọng tài xét vấn đề Sudètes.

Prague 17 Septembre. — Chính phủ đã hạ lệnh truy tố ông Henlein, lãnh tụ dân Đức Sudètes, nghe đả ông Henlein đã trốn sang Đức. Chính phủ đã giải tán đảng dân Sudètes. Người ta lo xảy ra chiến tranh trước khi cuộc điều đình kết liễu vì chính phủ đã dự bị sẵn sàng và một phái Tiệp nhất định muốn chiến. (xem tiếp trang 20)

QUẦN ĐẢO PARACELS

TRONG vòng nửa tháng nay, người ta đồn ầm lên một câu chuyện kỳ khôi về quần đảo Paracels. Có người ra về thông tin ngóng rành mạch kể lại với đủ các chi tiết kỳ thú:

Ngày hôm ấy, tuần dương hạm Primauguet của Pháp đương khoan



khoai lượn đi lượn lại ở trước quần đảo thì bỗng ở đằng xa vụt lại vài chiếc tàu chiến Nhật Hư! thế thì thôi. Hẳn lại muốn đánh trống qua cửa nhà sấm đây.

Y như rằng. Chiến hạm Nhật đến đồ trước quần đảo, làm le đồ bộ. Tức thì tuần dương hạm Primauguet quay lại, ra hiệu bảo tàu Nhật phải lui, không thì bắn. Ai cũng tưởng chiến hạm Nhật sẽ như lần trước, lui trước công lý như cun cút trong ruộng lúa. Ngờ đâu nó lại đứng yên, rồi dần thành thế trận, rồi ra hiệu bảo chiếc Primauguet phải lui ngay, không thì bắn. Dùng dằng một lúc, chiếc Primauguet lui.

Thế rồi chiến hạm Nhật cho người đổ bộ, chiếm lấy đảo, và đem 75 người lính khố xanh ở đây cho lên tàu, và đem trả chúng ta ở Tourane.

Người kể chuyện đến đây mỉm cười kết luận bằng một câu phong dao:

— Tránh voi chẳng xấu mặt nào.
Nhưng chúng tôi mong chính phủ không để dãi đến nỗi coi Nhật như voi và sẽ cải chính đích xác về cái tin đồn vô lý ấy cho người ta biết rằng quần đảo Paracels vẫn còn là Hoàng-sa, Tây-sa chứ không phải đã hóa ra là Nhật-bản-sa.

TỰ DO NGÔN LUẬN

AI một tin đồn nữa, nhưng chính phủ đã vội vàng cắt cánh nó rồi. Một tin đồn mèn mèn hi vọng về tự do ngôn luận:

Một hôm, bỗng được tin rằng từ nay trở đi được tự do ngôn luận rồi. Không phải xin phép nữa; không có thể bắt đóng cửa được nữa. Ai nấy đều xúng xốt, kêu: không có lẽ.

Mà không có lẽ thực. Đó chỉ là một tin đồn nhằm Ông Mandel, Tổng trưởng bộ thuộc địa, bỏ đạo chỉ dụ 1898, thường gọi là chỉ dụ Doumer, bắt các báo chí ra ở Đông Dương phải xin phép. Nhưng đạo chỉ dụ ấy ngược với bộ luật 1881 về tự do báo chí, nên ở trong Nam

NGU'O'I va VIEC

Kỳ — mà chỉ ở trong ấy thôi — đạo chỉ dụ ấy đã bị các tòa án cho là bất hợp pháp. Ông Mandel bỏ nó đi, chỉ làm một việc thừa.

Còn ở Trung, Bắc kỳ, thì ta vẫn còn được cái hân hạnh sống dưới chế độ chỉ dụ 1927, chỉ dụ Varenne. Được cái hân hạnh ấy là vì ta thuộc về các xứ bảo hộ, mà ở các xứ bảo hộ thì đạo luật 1881 không áp dụng tới. Đó là cái lợi sống trong chế độ bảo hộ. Các ông Phạm Quỳnh, Tiến Lãng, Phạm Văn Ký và Trần bá Vinh hẳn sẽ vin vào đây để tuyên bố rằng chỉ có chế độ ấy là có thể làm nước Nam hóa ra nước Nam, và quan Annam hóa ra sung sướng Quan Annam sung sướng là được rồi, tự do ngôn luận mà làm gì? Chỉ tổ làm cho dân trí thêm mờ mang và nước Nam mau tiến hóa mà thôi!

Kết luận: ở Nam kỳ có tự do ngôn luận, còn ở Trung, Bắc kỳ thì không. Tại sao thế? Không có thể bảo rằng vì Nam-kỳ là thuộc địa cho nên cần sung sướng hơn được. Sự phân tách ấy là một sự phi lý, không ai có thể bênh vực được. Dân trong Nam hay ngoài Bắc hay trong Trung cũng đều là dân Annam cả, cùng một lịch sử, cùng một tiến hóa, sao lại có thể chỗ này tự do, chỗ kia bó buộc được!

Chúng tôi yêu cầu chính phủ bỏ sự phi lý ấy, và mong đợi ông Mandel ra một đạo chỉ dụ nữa hủy bỏ chỉ dụ Varenne — một chỉ dụ mà chính ông Varenne cũng coi là vô lý — đi cho rồi. Bỏ đi, đã không có hại, mà lại tăng thêm sự bền chặt của giấy lộn ái của hai dân tộc Pháp Nam, và khiến cho dân



Annam lúc phải giữ bờ cõi với dân Pháp sẽ có cái cảm tưởng là bênh vực cho mình, cho sự tự do đáng yêu của mình.

SÔNG BẠC NGHĨA - DỪNG

CHỢ PHIÊN Nghĩa dừng có một đặc sắc: là sông bạc, một sông bạc lớn, một sông bạc công khai. Ngoài ra, không có trò vui gì đáng kể.

Phiên một nổi cái sông bạc ấy chỉ là trò vui cho người đồ hồ. Đối với người đến chợ phiên mua vui, nó là một sự kỳ quái. Còn đối với con bạc, nó có những cái thú riêng. Cái thú được đường hoàng vào sát phạt nhau, lột áo nhau, làm cho nhau điêu đứng, khánh kiệt gia tài, làm cho vợ bỏ chồng, cho người

lượng thiên hóa ra bất thiện. Cái thú được nhà nước phát cảnh sát đến hộ vệ cho công việc hay ho ấy của họ: ở chỗ khác thì đã bị bắt, bị xích, bị dẫn ra tòa, bị tổng lao và bị phạt rồi. Nhưng đây, thì tha hồ, con hồ đã hóa ra con chiến, linh cảnh sát bỗng hóa ra ôn tồn, lễ phép, đứng canh cho mà đánh bạc.

Kết quả là sự mờ mờ của chủ thầu, chủ Wong-voe-Thinh Tiền hồ thu được trong tám hôm có tới 8 vạn bạc, mà chỉ phải nộp thành phố có 1 vạn 4 ngàn đồng Phương ngôn có câu: «Thứ nhất thả cá, thứ nhì gá bạc». Nhưng câu phương ngôn ấy đã nói dối. Gá có tám hôm mà được lãi những 6 vạn 6 ngàn đồng thì người ta còn đi làm nghề khác làm gì nữa!

Nhưng số tiền lớn ấy, chủ khách



kia cũng không ăn một mình. Y còn phải chia các tay sinh nhai về nghề cờ bạc thầu lại từng bán sóc đĩa hay bán thán. Những tay ấy đem ô-tô đi mời các «mòng, két» mập và ngon về đánh bạc, nghĩa là đem gia tài biệt hộ ăn. Những bọn này được một phần ba, độ chừng hai vạn, để mà ăn sung mặc sướng, phùng phi cho thỏa, còn chủ thầu thì ngồi không nhăm gọn bốn vạn đồng!

Trong khi ấy, bao nhiêu gia đình khốn đốn đến cùng cực, bao nhiêu người thất cơ lỡ vận và hóa ra bất thiện nữa. Thí dụ ông Phạm Văn Ngo vì sông bạc ấy mà tiêu lam của một hội Tiết Kiệm ở Hà-nội hơn 2 ngàn đồng. Thí dụ như người đàn bà nào thua cay đã định cần lưới tự tử ngay ở trong sông. Nhưng trên biển nước mắt của những người thua cay, đã nở ra những nụ cười tình quái của những tay gá bạc!

Đến đây, chúng tôi thấy một câu hỏi ở trên miệng mọi người:

— Lấy danh làm việc nghĩa, người ta có thể mờ mờ được không? Cái lợi đem tiền mờ trường tiêu công nghệ cho dân nghèo ở bãi Nghĩa-dừng có thể bù vào cái hại của sự đánh bạc lớn lao công khai kia không?

Ông Đốc-ly Hanoi chắc đương mắt ngủ vì đương vấn lương tâm về câu hỏi ấy.

MẤY CÂU HỎI THƠ NGAY.

ÔNG Nguyễn Phương Đạm dân biểu hạt Bắc-ninh, hôm nọ có đặt mấy câu hỏi khó khăn, may mà viên đại diện Chính-phủ quên không nghe thấy.

Mấy câu hỏi như thế này:

1) Tôi làm hương hội làng tôi, tháng nào số rượu nhà nước định cho làng tôi phải uống đều kê vào một cái bia vàng. Nếu làng tôi không tiêu thụ đủ số, — nghĩa là cứ mỗi xuất đình phải đủ một lít rượu — thì chúng tôi bị quan bản hai lòi lên rầy rà. Như vậy có phải là nhà nước đã gián tiếp bắt dân uống rượu không?

2) Chính-phủ có định đặt thêm một cái độc quyền nữa về sợi ở Bắc-kỳ để đi theo với độc quyền muối, thuốc phiện hay không mà để cho có cái thăm trạng của các người cần sợi đến mua sợi một cách khổ sở ở hiệu Phúc Lợi ngoài bờ sông?

3) Sở Công-chính, chương khoản 51, có một món tiền chi, gọi là tiền thưởng về tài nghệ (prime de technicité). Tôi hỏi nghĩa là gì thì ông đại diện chính-phủ trả lời rằng tiền ấy cũng như tiền phụ cấp supplément de fonction, nhưng tiền phụ cấp ấy cũng đã thấy biên cho sở Công-chính rồi. Vậy tiền thưởng về tài nghệ kia để làm gì?

Ông Đạm ngây thơ quá: ông đã định làm đủ bản phân nghị viên của ông.

Nhưng viên đại diện chính phủ đã lơ đãng không trả lời, thì tôi xin trả lời thay, không lấy một tí ơn nào.

Về việc bắt dân uống rượu, thì Chính-phủ cả quyết là không có. Việc đó là việc riêng của các ông huyện. Còn nếu ông huyện đã được lệnh của ông công sứ, thì đó lại là việc riêng của các ông công sứ, cứ như thế mãi. Các tổng lý có quyền «nhất định không theo», ông huyện có quả cũng mặc. Ông ấy sẽ chịu đánh mua cả ngàn ấy rượu mà uống vậy. Nhưng tổng lý cần phải là người không sợ mất chiếc chiếu trên mới được: đó mới là việc khó.

Về vấn đề sợi, thì Chính-phủ cũng đành chịu. Vì Nhà máy sợi rất có thể lực mà việc bán sợi thì tùy nhà máy ấy mà thôi.

Còn cái prime de technicité, thì ý kiến của ông cũng khá đấy. Nhà nước sẽ thế lòng ông mà cấp cho ông tham nào thảo công văn giải một cái «prime de Rédaction» và ông nào đánh máy giỏi một cái «prime de dactylographie». Và sẽ tăng thuế lên để có tiền dùng vào việc khẩn cấp ấy, ông đừng lo.

Hoàng Đạo

AI CÓ NHÀ

MUỐN BÁN?

Cần mua nhiều nhà ở Huế, Tourane và Hanoi, nhỏ, lớn cũng được nhưng kiểu mới, viết thư thương lượng cho Mme Docteur Lê-đình - Quy, médecin des EWT à Vinh-Túc, Cao-Bằng - Tonkin.

CHỢ' PHIÊN NGHĨA-DỪNG

TRONG mấy hôm, vấn đề trên bàn giấy nhà báo cái thiệp mời «thường trực», nghĩa là mời luôn luôn đến góp mặt ở chợ phiên mà không phải trả tiền vào cửa. Anh em trong tòa soạn người nọ nhường người kia cái hân hạnh ấy, nhưng không ai dám nhận, mặc dầu câu « vào cửa không mất tiền » rất có vẻ cảm dỗ con người ta. Vì, sự thực, mình có thể đỡ được một hào vào cửa chợ phiên và ba hào vào cửa sòng bạc để được tự do mất dăm mười đồng thò lò, một hai trăm sóc đĩa hay phân thân, chưa biết chừng.

Nhưng chẳng lẽ báo số tới lại không có bài tường thuật chợ phiên Nghĩa-Dừng? Tôi đành liều đi.

Và muốn cần thận, tôi để vì tiền ở nhà.

Qua công, tôi vào một cái sân rộng thưa thớt vài trăm người. Một bên là nhà trường, một bên là nhà hội. Ở giữa là một cái mô xây bằng đá hồng. « Mô Nghĩa Dừng » chừng để chôn những người thua bạc. Vậy thì dù có thua bạc mà chết cũng danh giá chán! Tôi nghĩ thế.

Nhưng lại gần xem thì, than ôi! đó là một tấm bia kỷ niệm.

Và tôi lăm lăm đọc :

« Trăm năm bia đá thì mòn,
« Nghìn năm bia miệng hãy còn trơ trơ ».

Vì nghìn năm sau dân Hà-nội sẽ còn ca tụng công đức chợ phiên Nghĩa-dừng và cái sòng bạc công khai của nó. Lúc đó chắc cái bia kỷ niệm xây bằng xi-măng giả đá hoa đã mòn rồi, đã đổ nát rồi.

Tôi vào trong nhà hội. Nhà hội hầu rộng tuếch cả người lẫn đồ đạc.

Một cái nhà táng để trên bàn, một cái nhà táng « văn-minh », « mô-đec » nữa, vì nó hình dung một tiệm khiêu vũ với từng cặp một ôm nhau nhảy.

Sợng nhé! Thua bạc có tự tử thì đã có sẵn sàng nhà táng. Rồi xuống âm phủ sẽ có tiệm khiêu vũ người ta đem theo xuống với một đoàn vũ nữ. Còn thiếu gì nữa? Đánh bạc xong lại nhảy, nhảy xong

lại đánh bạc. Các khoái khác thì cố nhiên đã có sẵn ở trong sòng bạc và tiệm khiêu vũ.

Dựng ở góc nhà một bọn hình nhân. Rõ chu đáo quá! Ban tổ chức chợ phiên nghĩ cả đến lập đàn cho người chết, và đốt hình nhân thế mạng cho những con bạc chết hụt (Thí dụ cần lưới tự tử mà không chết) : thần Đò bác sẽ không bắt mình đi linh nữa

Tiếng ồn ào ở ngoài sân lồi tới ra. Tôi mang mang nghe họ bàn nhau về võ. Một người trong bọn tổ chức lớn tiếng hỏi :

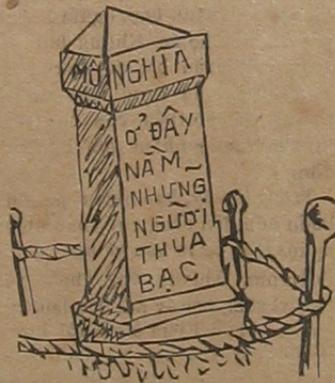
— Ông bang trưởng đâu ?

— Việc gì mà quan trọng thế, gọi đến ông bang trưởng ?

Tôi hỏi một người tây lai ngồi ở trước một bàn thò lò. Người ấy không trả lời tôi, chỉ nói bằng quơ cho hết thầy ai muốn nghe thì nghe :

— Địch thế nào nổi hân ta. Hân ta ở Lạng-son về đây! Đến những người nặng gàn trăm tạ hân ta cũng nặng để đàng như nặng...

Người tây lai không tìm được vật



để thí dụ nên câu chuyện đến đó bị ngừng.

Trong khi ấy thì người đi xem vòng chặt lấy một cái đài cao bằng gỗ, ý chừng là võ đài, chung quanh vây giấy thừng, phía sau căng bức vải trắng và rộng, như cái màn ảnh chớp bóng.

Tôi đang cố tìm để xem mặt người anh hùng Lạng-son thì đã nghe tiếng người tây lai kêu :

— Đấy! Hân ta đấy.

Tôi nhìn lên võ đài: Hân ta là một người Tàu đứng tuổi, thân thể trung bình, tay chân nhỏ nhắn, duy có cái bụng là nở nang một cách thái quá, mà cái áo đàn mỏng mặc xát da càng làm bành trướng, rõ rệt thêm lên.

Nhảy theo liền « hân ta » lên võ đài, một võ sĩ Annam hơi lùn, nhưng thân thể đen đủi to lớn, bập nổi hân, và rắn cứng.

Nhưng hai người nhảy lên võ đài để nói chuyện chứ không phải để đánh nhau: Họ nói chuyện chán rồi lại đến lượt hai người khác. Một người là ông bang trưởng, cố nhiên người Tàu, và một người Annam chừng là giáo sư của võ sĩ trẻ tuổi.

Kết quả của hai cuộc nói chuyện là bốn chai nước chanh do ban tổ chức thế, và bốn bài quyền của hai võ sĩ Tàu và Ta: Họ chỉ múa suông.

— Rồi họ sẽ đánh nhau chứ! Người đứng xem hỏi nhau.

— Chắc thế!

Nhưng họ không đánh nhau. Họ chỉ múa võ. Khán giả la ó :

— Tả lờ! Tả mau đi!

Một người trong ban tổ chức đứng lên võ đài nói xuống :

— Tả cái gì mà tả?

— Nhưng sao ban nãy hai người thách nhau?

— Thách nhau nhưng không đánh nhau nữa cũng được mà!

Rồi ông ta tuôn ra một tràng tiếng Tàu bá láp

Rời chỗ đánh võ, tôi vào chỗ đánh bạc. Nhưng tới cửa sòng tôi giờ giấy mời ra thì người gác sòng trả lời gọn gàng :

— Hôm nay thu các, muốn vào phải trả tiền.

Thành thử tôi không muốn vào vì không muốn mất ba hào vào cửa.

Ghé mắt nhòm qua khe phen nữa, tôi thấy hàng trăm người chĩa ra từng tốp ngồi trong từng chuồng. Tất cả Nghĩa-dừng đấy.



DIỄN THUYẾT TRƯỚC MÁY VÔ-TUYÊN-ĐIỆN

DIỄN GIA — Thưa các ngài vì bận một việc « cần kíp », mười phút nữa tôi mới có thể diễn thuyết được.

Cùng báo TIÊU THUYẾT THỨ NĂM và ông LÊ CƯỜNG

Ông Lê Cường.

Ông đăng lên báo và cả lên bia báo của ông rằng người ta đã « lát vào mặt » ông Thế Lữ.

Đó là một điều bịa đặt để hèn. Nhưng dù đó là một điều có thực chăng nữa, nó cũng chẳng làm danh giá gì cho ông và cho tờ báo của ông, để đến nỗi ông phải nêu một hàng chữ lớn lên bia báo

Xin ông nên tự trọng — điều đó ông cho là không cần, tùy ý. Nhưng ông nên trọng nghề làm báo mà ông cố len lỏi vào.

Hay ông cho việc ông đã làm là một khước cạnh nhà nghề để kiếm thêm độc giả?

Nếu vậy, chúng tôi đủ hiểu ông là người thế nào.

N. N.

Cái đình của chợ phiên Nghĩa-dừng đấy.

Cái đình đóng vào mắt dân Hà thành

Nhị Linh



Lần thứ nhất sử ta có khi.
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE
ESTIVALE
Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỤ GIOANH
68-70, Rue des Eventails, Hanoi
Maison fondée en 1910

Đúng 7 giờ sáng ngày thứ bảy
MỖI TUẦN, KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG CÓ BÁN
THANH GƯƠM BẠCH-NGỌC
truyện dài trình thám, nghĩa hiệp
của **PHUONG-TRI**

mở đầu loại truyện ra đúng kỹ của nhà
xuất bản MAILINH, Hanoi - Số 1, giá 1 xu
Thế là từ nay không còn một ai phải phân
cân triện ra thất thương chậm chể nữa!

Từ sáng, thứ bảy, 24 Septembre 1938 đã có bán số 1.
THANH GƯƠM BẠCH-NGỌC, giá đặc biệt 1 xu

MỘT CƠN GIÓ

TRUYỆN NGẮN của HOÀNG-ĐẠO

MỘT CƠN GIÓ thổi vào manh chiếu, khiến Nửa chột tình giấc. Chừng đương mê mẩn trong sự dịu dàng Nửa cố nhắm mắt lại để nổi theo giấc mơ còn dở dang, nhưng hơi lạnh của buổi sớm đã thấm vào hai vai.

Nửa cuốn chiếu chỗi dậy. Thế là, cũng như những buổi sáng đã qua, một nỗi buồn nằn nĩnh mông trằn ngập cả tâm hồn. Ánh sáng lạnh lẽo của bình minh lảng khấp gian nhỏ, lụp xụp, nhắc Nửa đến nỗi lo hằng ngày. Cái cảnh cùng quần hiện thanh bình trước mặt. Nửa nhìn cái chõng tre đã gãy mất một chân, cái ban thờ gỗ tạp đã một, trên đó tro rơi một cái bát hương mẻ đầy tro, lảng lảng thờ dài. Ở một góc tường, lò mờ trong bóng tối, là một cái trâm gỗ. Bấy nhiêu đồ đạc bán đi không ai mua, không có chút giá trị gì nữa, chỉ còn đem mà dùng làm củi đun.

— Nhưng đun gì bây giờ ?

Ý nghĩ ấy khiến Nửa mỉm cười chua chát. Đã ba hôm nay, trong nhà không còn được một hạt gạo, một bát cám. Đầu gạo trên Nửa lĩnh được ở huyện lỵ, đã dùng hết từ lâu rồi. Mỗi ngày hai vợ chồng chỉ húp có một bát cháo loãng và đã sống như vậy trong nửa tháng trời. Đến bây giờ thì hết. Chẳng thấy cái đói đến thất ruột và sự mệt mỏi đọng lại trong tứ chi.

Bỗng có bóng người ở ngoài đi vào.

Một người đàn bà rần reo, thấp và gầy, mặt xanh nhợt vì ốm đói.

Nửa thấy vợ, chăm chú hỏi :

— Thế nào ?

Bác Nửa gái lác đầu không nói gì, lảng lảng ngồi bên cạnh chõng. Lát sau, bác thở thê :

— Nhà nào cũng hết cả gạo. Còn bà Ba thì bà ấy bảo nợ của bà ấy nhiều rồi.

Bác ngừng lại thờ dài :

— Giờ thì chỉ còn liều vậy.

mặt, đầy bầy cạm. Nửa cảm thấy bàng hoàng một nỗi lo sợ như người sắp ngã xuống giếng sâu. Nhưng bây giờ thì không thể đứng được nữa. Ở nhà quê, những ngày lụt lội, thì sống làm sao để đợi những ngày mùa ấm áp

Những ngày mùa! Nửa nghĩ đến như thoảng nghĩ thấy hương

nhọc, vất vả quanh năm.

Nửa rùng mình. Bác chợt nhớ đến ngày hôm nay với sự thiếu thốn, sự đói kém trước mắt.

— Liều... Ừ thì liều. Ra ngoài ấy may còn kiếm được miếng ăn. Ở nhà giữ này thì cũng đến chết đói hết.

Lúc vợ chồng Nửa ra đến công làng, mặt trời đã lên khỏi ngọn tre. Gió từ ngoài đồng rộng lùa vào con đường cỏ, hai bên trồng rươi.

Trên trời, một màu xanh quá sức tưởng tượng, mấy đám mây trắng thoáng thả trôi. Ánh nắng bay phấp phới trên ngọn cây. Đầu đây, tiếng chim hót trong như những giọt sương còn đọng trên cỏ. Một ngày tươi sáng của mùa thu như ca ngợi sự vui sống ở đời. Hai vợ chồng Nửa không cảm thấy sự mĩa mai đau đớn của cảnh vật, cảm đau bước. Hai người lảng lảng, cùng theo đuổi một ý nghĩ buồn rầu. Cuộc đời của hai vợ chồng cặm cụi vất vả từ thửa nhỏ, nhưng hai người không lấy thế làm đau khổ vì đã quen đi rồi. Cái nghèo nàn theo đuổi vợ chồng bác không biết từ bao giờ; suốt năm, hai người không lúc nào nghỉ, lúc nào cũng đi làm mướn để kiếm miếng ăn, mà vẫn không sao đủ. Những ngày hè nóng nực, lau mồ hôi ngoài đồng ruộng phơi dưới ánh nắng gắt; còn mùa đông hai vợ chồng chỉ nhớ những cơn gió rít qua, lạnh như xé thịt. Nửa đã trở nên sớm già, da màu do xạm, còn vợ thì chưa đến ba mươi, nét mặt đã rần reo như một bà già. Bữa đói bữa no, cuộc



Nửa nghĩ ngay đến việc ra Hanoi kiếm ăn. Nhưng bác không trả lời vội, ôm đầu suy nghĩ. Ý tưởng ấy hai vợ chồng bác bàn nhau đã lâu, nhưng cứ lần lữa ngày này sang ngày khác không quyết định. Bỏ những cái vất vả quen biết chung quanh, bỏ lảng mạc để đi đến sự bất trắc, đi đến một nơi mà bác cho là đầy bi

thơ của những bông lúa non, cánh sắc và đầy nhựa. Những ngày vui vẻ, đầm ấm của đời người nông phu. Những bó lúa thơm bác gặt, bác biết là không phải của mình, nhưng không vì thế mà bớt sung sướng, những bó lúa ấy, đối với bác là tiêu biểu những ngày no ấm, những ngày làm cho bác quên nỗi khó

QUAN, *thét* — À, các thầy hôn thât. Các thầy mang biểu thuốc để định rửa tôi đó sao ?

LÝ TOÉT, *rạn sớ* — Dạ, bẩm quan lớn, chúng con đau đâm. Nguyên con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá «Khang Kiện Thối Nhiệt Tân» để bà lớn dùng. Xin quan lớn xét cho.

XÃ XỆ — Bẩm chúng con đã kinh nghiệm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, *hôn hờ* — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải hiệu Khang-kiện ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có 0p.50 một hộp mà có thai, rồi để bằng cháu thứ tư đó. Hiệu ấy lại có thuốc «Bảo Thai» giá 0p.30 rất tốt.



KHANG-KIÊN được phòng

94, Hàng Buồm — Hanoi

Ô MAI THUỐC « AN - HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ cóc đọng, ho khan, sát đờm, khó cổ, ho ra đờm xanh.

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, nghỉ ngơi nhiều, học hành quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sảo, đồ giã, thuốc lá, thuốc lá hút luôn, sinh ra bệnh âm hư giáo cổ, thành hay khạc, hay nhổ hoặc lúc ho y như ống nứa đọng ở cổ, nhiễm lâu sẽ hóa ho lao, tục gọi là ho ra huyết) Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kể trên, lại có bổ ích thêm như là Tiên-đờm, Chỉ-khát, Khai-khiển, Nhớ lâu, Bỏ ám, Tỉnh ngủ. Mỗi bánh chia làm 10 lần, giá 0p.01 — Mỗi phong 11 bánh, giá có 0p.10 của D TRI tiên sinh, Haddong

Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Vạn-quốc năm 1927
Có Médaille khen năm 1934

Có bán lẻ tại các Đại-lý Phòng Tích « Con Chim »

CĂN ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH, hỏi : Dépôt général : Craie (phần viết) marque « Le Papillon », Confetti, Serpentina, Cotillons, Masques, sans-gènes, Guirlandes et Lanternes Vénétiennes, là hiệu :

An-Hà Đại-lý Tổng-cục phát hành khắp Đông-Dương
13, phố hàng Đồng (Mã) gần chợ Đồng-xuân — Hanoi

đời của hai vợ chồng cứ thế mà lặng lẽ qua.

Nhưng đây là những ngày sung sướng.

Nửa vừa nhìn cảnh đồng lúa non vừa nhớ tiếc cái đời đã qua khổ cực nhưng còn tạm no ấm. Và buồn rầu nghĩ đến hiện tại. Nửa thấy lòng se lại khi nhìn thấy ở bên đường những ruộng cấy cát già. Bác vừa nghĩ đến nạn lụt xảy ra ba tháng trước. Trong đầu bác như còn vang tiếng trống bộ đội, đều đều, hồi hộp như tiếng lìm dập của một sinh vật; tâm hồn bác còn bàng hoàng như cảm thấy hết nỗi kinh khủng của dân quê khi nghe tiếng nước réo từ xa lại. Cái đêm hôm ấy, mưa rầm, gió lạnh, tưởng không bao giờ Nửa quên được. Còn những ngày hôm sau là những ngày vui vẻ. Nước

mênh mông lấp lánh dưới ánh nắng. Nửa thấy trong lòng vui vẻ trước sự thay đổi mãnh liệt ấy. quên đi rằng sắp sửa đến sự đói cực, cứ mãi miết bơi thuyền và câu cá. Mười ngày sau, bao nhiêu nỗi vui đã chìm xuống dưới nước, để chỗ lại cho sự đói. Hai vợ chồng lội suốt ngày để kiếm miếng ăn, nhưng lụt lội thế này còn có ai thuê mướn nữa: Những ngày nhện đói dần dần liên tiếp nhau không dứt... Những hình ảnh buồn rầu của kỷ vãng luôn luôn ám ảnh trí nghĩ của hai vợ chồng. Một chiếc xe ô tô vụt qua, nhanh và êm. Nửa giật mình, tránh ra một bên. Bác thoáng trông thấy trong xe những màu lông lầy và chợt nghĩ đến những người sang trọng ở tỉnh thành, sống một đời mà bác tưởng là em dèm sung sướng không biết thế nào. Bác không thèm thuồng hay ghen tị, bác chỉ thấy hy vọng úai vào trong lòng. Những người sang trọng ấy sẽ là ân nhân của bác, sẽ hiểu tình cảnh của bác và tìm việc cho bác làm. Hai vợ chồng sẽ được no ấm, những ngày mệt mỏi đi vì đói rét sẽ không bao giờ trở lại nữa. Hà-nội, đôi với bác, không còn có vẻ xa lạ: thành phố ấy bỗng trở nên thân mật, âu yếm... Đến lúc trong ánh chiều nhạt, bác trông thấy những



chăm sóc ấm áp của dây đèn điện xa, như hứa hẹn những ngày vui vẻ không ngừng. Nửa khoan khoái quên cả mệt nhọc của một ngày đường.

Hai vợ chồng đến Hanoi thì trời vừa tối. Bảy giờ mới thấy một. Mệt và đói. Nửa rùng mình như muốn lên một cơn sốt. Nhưng bác không lo sợ gì nữa, bác cảm thấy trong lòng vững vàng như lâu đã tới bến. Ngày mai, ngày kia bác sẽ quên hết những nỗi cơ cực cũ, để sống một đời mới, đầy đủ, no ấm. Mặc dầu đói, mệt, bác sung sướng ngả lưng trên manh chiếu, dưới gầm cầu sông cái, nhìn sao lấp lánh trên trời như những ngọn đèn của một thành phố xa xôi nào.

Sáng hôm sau, bác muốn dậy thật sớm để đi tìm việc, nhưng bác thấy đầu nặng và rức, chân tay mỏi và nóng hầm hập. Lúc ấy, bác Nửa gái đã thức giấc, ngồi bó gối nhìn mấy chiếc buồm in hình lờ mờ lên chân trời trắng sương. Thấy chồng dậy, bác quay lại:

— Anh đã tỉnh đấy à? Đêm qua, nói mê luôn mồm.

Nửa buồn rầu đáp:

— Tôi hơi sốt.

Bác Nửa gái chép miệng, không có một lời than thở. Bác cho là

cái vận hạn phải như thế; bao nhiêu những sự khốn khổ dồn dập đến, là đã tiền định cả rồi, kêu ca cũng vô ích. Bác đành để chồng nằm đấy, còn một mình bác đi kiếm việc hay đi xin được miếng cơm ăn đỡ đói lòng.

Mãi đến trưa, Nửa mới thấy vợ về, đem một nắm xôi nhỏ với một ít vỏ khoai. Bác nghe vợ kể lại những nỗi khó khăn ở dọc đường, và thấy thấm thía dần vào tâm hồn nỗi lo sợ bàng hoàng.

— Anh cứ nằm đây để tôi cố đi buổi chiều hôm nay xem sao.

Nửa nằm đợi, chán nản. Thời giờ đi rất chậm. Mấy giờ rồi, Nửa không biết nữa. Hình như bác nằm liệt ở đây đã lâu lắm từ đời kiếp nào. Bỗng có tiếng ồn ào ở sau đê. Bác giật mình. Bác vừa trông thấy vợ tất tưởi chạy lại, mặt nhợt nhạt trong ánh chiều. Gần đến bên Nửa thì cái gói bác gái nắm trong tay tuột rơi xuống đất. Bác gái vội vàng cúi xuống nhặt. Nhưng ngay lúc đó, một người cảnh sát chạy đến. Bác Nửa gái sợ hãi, kêu thất thanh, nhưng chưa kịp chạy đã bị bắt rồi. Một câu nói hẳn, một câu chữ rủa:

— Ngươi này thì ông cho một tù.

Bác Nửa gái nức nở van xin Nửa cũng cố lê dậy, tìm những lời tha thiết. Nhưng nét mặt của

người cảnh sát vẫn thản nhiên: — Thôi đi lên bốp, allez!

— Bẩm, nó rơi xuống đất thì con nhặt, chứ con có lấy của ai đâu. Chúng con đói quá rồi, ông thương cho.

Người cảnh sát cau mặt, gắt một câu rồi kéo người đàn bà đi. Nửa nắm áo vợ kéo lại, thì bị một gậy vào đầu, choáng óc:

— Có bỏ ra không, ông đánh chết bây giờ!

Nửa đau điếng người đi, ôm đầu nhìn vợ bị kéo dần vào bóng tối. Trong lòng bác, sự phẫn nất đã lên đến cực điểm. Bác nghẹn ngào nhìn ánh đèn điện bắt đầu sáng như một kẻ thù. Bao nhiêu nỗi bần học, tức tối nỗi dậy trong tâm hồn, làm mất Nửa sáng lên như mặt con thú dữ: một chiếc bánh rơi nhặt lên để ăn trong lúc đói mà bị bắt, rồi bị tù tội, bác coi như một sự bất công ghê gớm. Trước mặt bác, hiện ra cảnh nhà tù, hồi hám, khổ sở đến cực điểm...

Bỗng Nửa thấy rùng rợn. Những cơn lạnh theo nhau lướt trên da bác. Mệt mỏi, bác nằm vật xuống đất. Mắt bác hoa lên, bụng đói như cào ruột. Bác thấy não nức như muốn khóc, nhưng không khóc lên được. Trên trời xanh, sao vẫn lấp lánh như ánh sáng của thế giới tươi đẹp. Đến nửa đêm, Nửa lên cơn mê sáng rồi chết.

Ngày hôm sau, trong các báo hàng ngày người ta thấy đăng trong mục việc vật một tin ngắn:

— Sáng hôm nay, sở cảnh sát tìm thấy xác một người nhà quê, không có căn cước gì cả. Không có vết tích gì khả nghi, nên đã cho đem xuống nhà xác.

Đó là bài điều văn khóc Nửa. Còn việc bác Nửa gái ăn cắp bánh, không ai nói đến cả, vì những việc như thế xảy ra hằng ngày...

Hoàng Đạo

CHEMISSETTE
PULL'OVER
MAILLOT

CÉCÉ

Les tricots CÉCÉ se clas-
sent toujours premiers
EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

Cu Chung

100, RUE COTON, HANOI — Tél 523

5 et 7, Rue Negrel
(Place Negrel)
HANOI

Pharmacie TÍN
Pharmacia de 1^{re} classe

thuốc
m ở
giá hạ
Mở cửa cả
buổi trưa

Ngày hôm sau, trong các báo hàng ngày người ta thấy đăng trong mục việc vật một tin ngắn: — Sáng hôm nay, sở cảnh sát tìm thấy xác một người nhà quê, không có căn cước gì cả. Không có vết tích gì khả nghi, nên đã cho đem xuống nhà xác. Đó là bài điều văn khóc Nửa. Còn việc bác Nửa gái ăn cắp bánh, không ai nói đến cả, vì những việc như thế xảy ra hằng ngày...

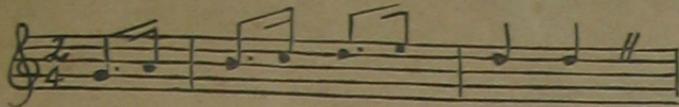
Đường trường

Bản đàn dưới đây của nhạc sĩ Trần-ngọc-Quang đặt từ tháng 8 năm 1934, dùng diễn trong một vở kịch của Hội kịch Bắc-kỳ ở nhà hát tây Hà - nội hai hôm 7 và 8 Décembre, 1934.

Bài hát của
P. V. XUNG

Bản đàn của
T. N. QUANG

Moderato



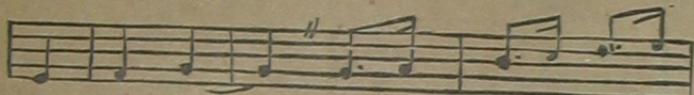
Nào đi lên đi! ta tiến lên đi!



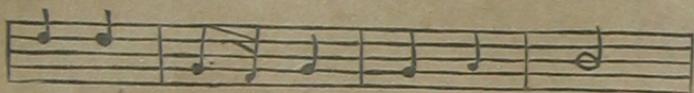
Tuy đường dài, nào lo chi : Ta đồng



tâm tiến luôn trên đường trường, Ta cùng nhau



cùng yêu thương... Nào đi lên đi, ta cố



đi lên! Tuy đường dài, lòng ta kiên :



Trên đường chông gai, chỉ ta còn bền, Cố đi



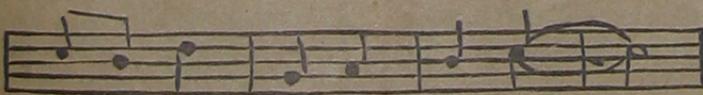
luôn cho kỳ đến... Đường xa xam...
Nào đi lên!



chỉ ta kiên !... Tươi cười, chớ phiền, vui mà
cố đi lên! Trên đường hát rền, khi nào



hát liền. Dù gian lao, quyết đi lên...
có phiền. Đường tuy xa, chỉ ta kiên,



Ta cùng hát, cùng đi luôn lên ..
Vui mà hát, đường xa ta quên...

THƠ NGÂN

Đi thuyền

Thuyền qua, mà nước cũng trôi ;
Lại thêm mây bạc trên trời cũng bay ;
Tôi đi trên chiếc thuyền này,
Giông mơ tơ tưởng cũng thay khác rồi .
- Cái bay không đợi cái trôi ;
Từ tôi phút trước, sang tôi phút này...

Dư vang

Bình men còn nhớ hương vang
Của hoa đá để thảo vàng rơi bay ;
Tơ đàn còn nhớ ngón tay
Đêm xưa chảy máu trên giây mỏng mảnh :
Cây im còn nhớ gió lành
Đến lồng âm điệu trong cảnh sao trắng :
- Người ta còn nhớ tôi chăng ?
Tôi yêu tôi chỉ hay rằng tôi yêu.

XUÂN ĐIỀU

THƠ' ĐƯỜNG

Thu giang tống khách

Khôi sao sáng, khối sầu thương chết
người,
TÂN - ĐÁ

Thu hồng thì đệ quá,
Ai viễn chiều tịch vẫn.
Thị nhật cô chu khách,
Thử địa diệp ly quần.
Mông mông nhuận y vũ,
Mịch mịch mạo phạm vân
Bất tủy Tâm-dương liễu,
Yên ba sầu sát nhân.

BẠCH-CỬ-DỊ

Đại mai tân nữ tặng chư kỹ

Loạn bông vì mấn, bố vì cần,
Hiền dạp hàn-sơn tị phụ lân.
Nhất chủng Tiên-đường giang bạn nữ
Trước hồng kỳ mã thị hà-nhân

BẠCH-CỬ-DỊ

THƠ' DỊCH

Sông thu tiễn khách

Nhân thu lần-lượt bay qua,
Thâm thương tiếng vượn hôm đã lại mai.
Ngày nay một chiếc thuyền ai,
Nước non này cũng chia - phối cách đàn
Mưa dầm vật áo như chan,
Buồm đi, man - mác mây ngàn đón ngang,
Chẳng say chén rượu Tâm-dương (1)

THƠ' DỊCH

Thay gái bán củi, đưa cho các kỹ nữ

Đầu bù khăn vải chum tai,
Trèo non gánh củi sương mai lạnh-lùng.
Tiên-đường cùng gái bên sông,
Mà đầu yên ngựa, quần hồng là ai.
TÂN-ĐÁ

(1) Hai chữ Tâm-dương, nên xem với chữ Tâm - Dương trong bài Ty-bà-hành, cũng là lời thơ của tác-giả.

Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...
Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI
Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhiều kiểu rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.

Ở xa xin viết thư về lấy giá.

LU'U BÌNH DU'ONG LỄ

KHÁI-HUNG thuật

(Tiếp theo và hết)

CẢNH THỨ NĂM

Tiên

Áo tiên tụy nhuộm màu Vương-Mẫu
Hương tục còn nồng lửa Hậu-Lang.
ĐỒ GIANG

LƯU xuống ngựa, trao vội giấy cương cho tên theo hầu, rồi một mình bấp tếp, rào bước đi vào sân, đến nỗi quên cả giữ về mặt trang nghiêm và cử chỉ đĩnh đạc, quên cả rằng mình là một vị tân khoa mang mũ áo của triều đình: vì chàng vừa đỗ Giải nguyên kỳ thi Cố Sĩ.

Chàng chỉ để tâm đến một điều: gặp mặt Châu-Long.

Trong sân một cảnh tượng lạ lùng hiện ra, khiến Lưu kinh dị, ngay người đứng ngắm: dưới cái mái rạp lợp cốt, cỗ bàn bày la liệt. Hương trầm ngào ngạt trong làn không khí yên lặng hoàn toàn. Lưu mơ màng nghĩ ngay đến những truyện thần tiên, những truyện Liều Trai đầy yêu quái.

Tâm hồn bàng hoàng, Lưu cất tiếng gọi:

— Châu Long!

Tức thì tiếng đàn sáo cất lên, một khúc nhạc huyền ảo, như gần như xa, mơ hồ như nghe trong giấc mộng. Chàng đương tự hồi xem mình mê hay tỉnh, thì từ trong nhà đã tiến ra sân bốn kỹ nữ vừa múa vừa hát, điệu bộ nhịp nhàng, giọng ca trầm bổng.

— Cái gì thế này?

Lưu thì thầm tự hỏi, rồi sủa lay ra hiệu bảo im.

— Phu nhân đâu?

Bọn kỹ nữ cúi đầu làm lễ:

— Kính mừng quan tân khoa.

— Nhưng phu nhân đâu?

— Bẩm, không có phu nhân nào ở cái nhà này cả.

Câu trả lời vẫn vợ của bọn kỹ nữ làm cho Lưu càng thêm kinh ngạc, và càng tin chắc rằng Châu Long là một tiên nữ có tiền duyên với chàng ở trên thiên đình, nên nay trời sai xuống hạ giới để cùng chàng kết nghĩa châu trần. Chàng lo lắng, buồn rầu nghĩ tiếp: « Hay nàng là con hồ tinh chia đôi ta ở miền sông Hát, theo giúp ta công thành danh toại để mong nhờ về việc thiện



ấy mà chóng được thành quả phúc lên làm kiếp người?»

Dẫu sao, dẫu nàng là tiên hay là yêu, thì sau một hồi lâu mất công tìm kiếm, Lưu vẫn cảm thấy tâm hồn mình tan nát, nhất khi bước chân vào trong khuê phòng, chàng nhận thấy mọi vật đều y nguyên như cũ. Chàng nhắc chiếc lược sương ngấm nghĩa mấy sợi tóc tơ còn vướng vào kẽ răng: mùi thơm mát phảng phất làm ngây ngất lòng nhớ thương. Chiếc gương đá trắc, nước thủy đã phai, lơ mơ phản chiếu hình chàng mà chàng mơ màng tưởng bóng người thiếu phụ.

Và nước mắt chàng lặng lẽ trào ra.

Nhưng lòng phiền muộn của người yêu tạm người để nhường chỗ cho lòng tự cao tự đại của kẻ đắc thắng, khi, một lát sau, khắp dân làng từ ông tiên chỉ đến bọn bạch đình lũ lượt kéo nhau đến chúc tụng. Cỗ bàn đã sẵn sàng. Một tiệc mừng bắt đầu âm ỹ trong tiếng vui cười, trong tiếng trống, tiếng sênh, tiếng đàn, tiếng hát.

Trong khi ấy thì Châu - Long cùng thị tỷ đương leo đèo trên con đường về huyện... Nàng đã sửa soạn cỗ bàn, xếp đặt công việc, cho mãi tới lúc nghe thấy tiếng trống rước xa xa mới bỏ ra đi.

Lòng nàng thân nhiên, bình tĩnh, không hề rạo rức nhớ lại những ngày khổ sở, những đêm chần chọc nằm lên vách với một vãn nhân điên thiếu, mắt sáng như gương, giọng ngâm thơ nhịp nhàng như lời ca, sang sảng như tiếng chuông tiếng khánh. Nàng chỉ còn có một cảm tưởng vui thích, một cảm giác sung sướng: tiết vẫn giữ được sạch, giá vẫn giữ được toàn vẹn. Nàng sẽ không chút thẹn thùng ngược ngáp khi trình bày lại mọi việc với đức lang quân.

Tiệc tan. Khách khứa về. Trời cuối thu hiu hắt. Lưu cảm thấy buồn thắm mệnh mông mà gió heo may trong buổi chiều vàng ủa đã thổi vào lòng chàng.

Tựa án sách nơi phòng vắng, Lưu cố sống lại giấc mộng qua. Gần ba năm... Tuy riêng chán riêng chiều, tuy không dẫu gói tay áp, nhưng nghĩa vợ chồng chẳng vì thế mà kém phần khăng khít. Đời tương lai chưa chán biết bao hi vọng! Và cũng vì muốn báo đáp thâm tình mà chàng gắng công đến sách, mà chàng cam chịu sống ba năm ròng xa sự ái ân.

Ái ngờ đâu, nay...

Bất giác Lưu bụng mặt khóc rưng rức như trẻ con, ông tay áo găm ướt đầm nước mắt.

Đêm hôm ấy, Lưu rạo rức không sao yên giấc. Mỗi lần chàng thiu thiu ngủ, lại chiêm bao gặp Châu-Long. Về sau, chàng ngồi dậy, đặt thêm bấc, khêu to ngọn đèn, ngồi đợi.

Chàng đợi Châu-Long trở về. Vì chàng vừa chợt nhớ đến cái cốt cách thần tiên và nghĩ đến cái đời huyền bí của Châu-Long, một thiên nhan sắc tuyệt vời hiện ra để sống với mình trong ba năm, sống một đời suông tĩnh, rồi chờ khi mình công thành danh toại, vọt biển đi không thể nào trong nhân gian lại có một người lạ lùng như thế... Quyết là tiên... Không có thì cũng là yêu tinh.

Và chàng khẩn thắm: « Châu Long em ơi! anh đương chờ em, em về mau, em hiện về mau, chẳng ruột gan anh khó héo vì

Clinique
du Docteur
Vũ ngọc Huỳnh
Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS

NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU

Đỡ đẻ và chữa các
bệnh đàn bà, trẻ con

GIẤY NÓI SỐ 622

em mất, chẳng anh chết vì em mất!»

Đặt tờ lòng thanh khiết, thành kính, Lưu đi tắm gội rồi khăn áo chỉnh tề, chàng lấy trâm ra đốt. Gian phòng hẹp sức nức mùi hương, và trong làn khói lấp lánh bóng đèn mờ, chàng tưởng thấy xiêm áo một giai nhân bắt đầu thành hình.

Một tiếng động sẽ ở ngoài song. Lưu giật mình nhìn ra. Đó chỉ là ánh trăng tà luồn trong lá liễu.

Ánh trăng in hình lá liễu lên rèm màn. Lưu nhìn theo và chợt nhớ tới hai bức thêu của Châu-long. Bức thứ nhất chàng đã được xem rồi, nhưng bức thứ hai nàng vẫn giấu: Hình như trong đó có ẩn một sự tiết lộ về tương lai của chàng. Bức thứ nhất chẳng tả cái cảnh «áo gấm trở về» đó tr. Cảnh tượng bừng, rực rỡ ấy nay đã thực hiện. Vậy bức thêu thứ hai tả cảnh gì. Xưa kia Lưu cũng có tự hỏi điều ấy, và lòng chàng vẫn định nhìn rằng Châu-long họa cảnh tiều

một khóm trúc già già. Chỉ có thể. Nhưng thế nghĩa là gì? Người vải chắc là mình, mà người thiếu phụ na ná giống Châu-long. Mà sao lại là Châu-long được? Nếu là Châu-long thì người đàn ông đứng bên, như chồng đứng bên vợ, là ai? Khó hiểu!

Bi mật quá!

Lưu li bì ốm đã năm hôm. Chàng ngất đi ngay tối hôm vịnh quy bài tồ. Trong giấc mê, người ta chỉ nghe thấy chàng ú ớ gọi: «Châu-long!»

Chiều hôm nay chàng đã hơi tỉnh, dương mắt kính ngạc nhìn quanh phòng, không hiểu mình nằm ở đâu và đã xảy ra những việc gì.

Bỗng, qua cửa phòng tiến vào một thiếu phụ. Lưu kêu rú lên: «Châu-long!» Và toan đứng dậy ra đón tiếp. Nhưng theo liền vào một bức tượng phụ, oai phong lẫm liệt.

Lưu dăm dăm nhìn...

— Nghe tin quan tân khoa



dăng khoa đề can đối với cảnh đại đăng khoa.

Lưu đứng lên dợt cả hai cái rèm xuống.

Nhưng loay hoay suy nghĩ mãi chàng vẫn không tìm ra được một ý nghĩa ổn thỏa:

Một thiếu niên y phục như trang tân khoa trong bức thêu thứ nhất, chấp tay kính cẩn vái hai người, một trai, một gái, bên

ngọc thể bất an, chúng tôi sang thăm.

Lưu kêu rú lên một lần nữa: — Bác Dương!

Và chàng lại ngất đi.

«Bức thêu thứ hai đã thực hiện». Lưu nghĩ thầm trong giấc mê.

HẾT

Khải Hưng

CẦU Ô

Cần người làm

— Cần một người học lực khá, biết latin. Có thể dạy được trẻ học classe 7^e và 9^e lycée. Lương tháng 25 đồng. Có nhà ở riêng sạch sẽ và rộng rãi. Hô M. Chi, 106 Tienturiers, Hanoi.

— Cần một cô giáo để trông nom một trẻ gái (mười hai tuổi, học lớp nhì) buổi trưa và buổi tối.

Hô 2, Blockhaus Nord, Hanoi.

Tìm việc làm

— Thiếu nữ hai mươi tuổi, lanh lẹ, đã từng làm việc ba năm ở một hãng buôn lớn, muốn tìm một chỗ làm hoặc thư ký đánh máy hay tốc ký. Hô tòa báo.

— Trẻ tuổi, có bằng thành chung và tú tài (phần thứ nhất), muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Xin viết thư cho M. Nguyễn Văn Thân, 36 Rue Hà-trung (trên gác) Hanoi.

— Tài xế, rất đĩnh đạc, chăm chỉ, cần thận, có giấy cầm lái ở tồ đã 10 năm, muốn tìm một việc làm (xe nhà hay xe hàng cũng được). Viết thư hô M. Thiên, 1 Voie 34 (par Rue Hôpital chinois) Hanoi.

— Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, đã học qua bốn năm ban thành chung và đã từng dạy học một vài trường tư, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Đi xa cũng được. Viết thư cho M. Tuấn Việt, chez M. Nguyễn Tiến Nhàn, 83 Rue du Coton Hanoi.

— Cô bằng thành chung, đã học qua chương trình tú tài, muốn tìm một chỗ dạy tư ở Hanoi.

Hô M. Ý, 7 Rue des Graines, Hanoi.

— Trẻ tuổi đĩnh đạc có bằng thành chung. Muốn tìm một chỗ dạy tư để tiện học thêm.

Xin hô M. Thịnh 73 Hàng Giấy Hanoi

HỘP THƯ

Ô. Vi quốc Đảo — Mong hằng được thư của ông. X. D

Vô danh — Xin cho biết địa chỉ.

Ô. Việt Hồn — Chử ông viết khó đọc quá, tuy rất đẹp. N. N.

Mandats và thư từ thuộc về việc trị sự xin đọc giả và đại lý nhớ đề gửi cho: M. le Directeur du journal Ngày Nay, 80 Av. Grand Bouddha Hanoi.



— Chị là gì nó?

— Chị là di nó.

THANH - NIÊN MUỐN GÌ ? CẦN GÌ ?

Thanh niên muốn sống một cuộc đời hoạt động và vui vẻ

Thanh niên muốn được đầy đủ về vật chất và tinh thần.

Thanh niên muốn tất cả loài người kết chặt giây thân ái.

Thanh niên muốn ai nấy đều được yên ổn sống trong cuộc hòa bình.

Thanh niên muốn xây dựng một xã hội tương lai hoàn toàn hạnh phúc.

Muốn đạt được những chủ đích ấy thanh niên cần phải tranh đấu

TRANH ĐẤU để hủy diệt cái cuộc đời không chủ đích, không hy vọng, và không hạnh phúc này;

TRANH ĐẤU để xây dựng một cuộc đời có chủ đích chứa chan hy vọng và đầy rẫy hạnh phúc.

Một cơ quan của thanh niên rất cần cho công cuộc ấy.

Các bạn đã tìm thấy nó ở tờ **THẾ GIỚI** do Đoàn Thanh niên Dân chủ Hanoi chủ trương.

Các bạn hãy nhiệt liệt cùng bộ Thế Giới Muốn cho Thế Giới được gần gũi với các bạn, bắt đầu từ số 2, chúng tôi phải gắng cho ra mỗi tháng 2 kỳ.

Số 2 sẽ ra vào ngày 20 Septembre 1938 và sẽ có nhiều sự thay đổi về hình thức và nội dung: tờ báo 28 trang, có bìa in màu, nhiều tranh ảnh, bài vở vui vẻ, thích hợp với ý muốn của thanh niên.

Giá báo: 1 năm 2p.20, 6 tháng 1p.10 mỗi số 0p.10

Thư từ và Mandat xin gửi cho: M. Thành ngọc Quán, 14 Phạm phủ Thư — Hanoi

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông (153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 396

D^r CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris nguyên Trung-kỳ bệnh-viện quân đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp mời về nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE
2, Ruelle Nguyễn-trọng-Hiệp
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe « AN-THAI » chàng
cơ có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

TRÔNG TÌM

NGHỀ HÀNG KHÔNG

MÀI SAU

CÓ PHẢI máy bay ngày nay đã tới trình độ tuyệt đối — cũng như xe đạp trong vòng bốn mươi năm nay không thấy thay đổi chút nào — hay bạn nghĩ trong mấy năm nữa máy bay sẽ tiến bộ đến nỗi mỗi người chúng ta sẽ có một chiếc máy bay nhỏ riêng, rất rẻ tiền và ít mã lực?

Về hàng không, tới nay người ta chỉ dựa theo lối bay của chim và riêng những chim bay lượn, vì máy bay nói rút lại cũng là một con chim bay lượn có động cơ, và chỉ nhờ về sức nhanh mới bay được trên không.

Từ thượng cổ người ta đã phải tìm cách để hiểu thấu những bí quyết của loài chim. Ngoài ra nghề nhiếp ảnh khiến cho ta ghi được những hình ảnh mà mắt ta nhận không được rõ ràng.

Nhà hình thể học Marey đã sáng chế ra một cái máy ảnh-súng chụp được 8 hình mỗi giây, khiến đã có thể phân tích được ít nhiều cái vỗ của cánh chim.

Sau đến nghề chiếu bóng lấy được 100 hình một giây và nhận ra lối bay của chim, rất đáng chú ý khi chiếu chậm lại.

Song loài sâu biết bay thường vỗ cánh mỗi giây trên 100 lần nên phim không thể chiếu chậm lên màn ảnh được.

Nhưng ở trường Đại học Collège de France, giáo sư Magnan mới đây đã làm xong một bộ máy có thể chụp được 12.000 đến 13.000 hình mỗi giây.

Như thế người ta đã có thể phân tích những cái vỗ cánh của một con ruồi, một con chuồn chuồn; người ta đã quay phim được cả sự chuyển động của không khí do những cái vỗ cánh sinh ra.

Ngoài ra, trai với máy bay, chim có thể đứng yên một chỗ trên không, nên nay những nhà thông thái đương nghiên cứu sự lạ lùng đang chú ý đó.

Các ông đã tính ra sự tiêu phí về sinh lực của con sâu rất ít ỏi, và một chiếc máy bay nhỏ, nặng

cả người và phụ tùng 200 cân, sẽ chỉ phải dùng một động cơ 10 mã lực, nếu có thể làm cánh vỗ theo lối sâu bọ.

Tôi tin rằng nếu chúng ta tỏ ra là học trò xứng đáng của muỗi và ruồi, thì chỉ trong vòng mấy năm nữa chúng ta sẽ có thể đóng được những máy bay nhỏ cánh vỗ, tiêu thụ 10 lít dầu xăng một giờ và có thể đậu rất nhẹ nhàng ở trên một gác sân rộng bốn thước vuông.

(Robinson)

NU'ỚC TURQUIE MỚI

ÔNG Mustapha Kémal, người cầm đầu nước Turquie, đã định phế bỏ cái kinh thành cổ hủ là Constantinople và lập một kinh thành mới nguyên vẹn theo ý nguyện của ông đối với nước.

Ông đã chọn một vùng bị tàn phá, Angora, mà ngày nay người Turquie gọi là Ankara; ở đây mùa hạ nóng như thiêu và bụi lậm, mùa rét thì nước đóng băng. Ông Kemal đã xây nhà ông ở trên một cái đồi (Tschankaya) và định cái đồi ấy sẽ là Champs Elysées của kinh đô. Angora là nơi tụ nghìn xưa những đoàn quân đi chinh phục vẫn năng qua lại, những danh nhân như Gengis Khan, Mohammed, Alexandre đã trú chân, ngày nay mỗi ngày người ta thấy mọc lên ở miếng đất có danh trong lịch sử ấy nguy nga những các bộ, những nhà trường, những nhà ở kiểu hết sức mới. Nhưng thường vẫn còn thấy những đàn cừu ăn cỏ dưới bóng những ngôi nhà trọc trời và những lều căng vải để các viên chức ở vì nhà cửa chưa làm xong, và những lô thùng lăm xếp ngổn ngang cạnh miếng đất hoang để chờ làm xong nhà. Việc mở mang thành phố ở Turquie, trước khi xây dựng Ankara thành kinh đô, chưa ai để ý tới, nay đã trở nên một điều ham mê của nhà độc tài; ông đã làm mọc một thành phố, trước khi có sự sinh hoạt rộn rập. Ở đây có những phố dài rộng và những cảnh sát quần áo rực rỡ kiên nhẫn đứng chờ ở đó và bộ hành mà một ngày kia họ có thể sản sóc tới. (Vu) M. dịch



— Thôi cụ đừng buồn nữa — Bà ấy đi rồi bà ấy lại về ngay đấy mà.
— Về mới chết chứ!

CHỊ CÓ LÀM ĐỒM KHÔNG ?

KHÔNG! Chị đừng ghen mà không trả lời! Có ai bây giờ mà lại không làm đóm! Không làm đóm tí nào cũng không đáng khen, và làm đóm nhiều là một tình xấu đã đành. Nhưng chị có làm đóm không đã? Chị làm đóm nhiều hay ít? Chị hãy giả nhời những câu dưới đây thì chị sẽ rõ.

1 — Lúc nào chị cũng có cái gương con trong túi áo, trong ví, hay trong ngăn kéo không?

2 — Mỗi ngày chị có để trên nửa giờ để vuốt lại mái tóc, ngắm lại mặt phấn hay xem bộ răng trắng không?

3 — Khi chị đi qua những gương to dật trước cửa hàng hay một cái tủ kính, chị có nhìn trộm vào một chút xem chị « ra sao » không?

4 — Ai hỏi tuổi chị, chị có rút đi một hai năm không?

5 — Chị có chê áo mặc hay dáng đi của một người đàn bà mà thật lòng chị cho là đẹp không?

6 — Chị có muốn ốm một trận còn hơn là thấy mụn mọc trên mũi không?

7 — Ra đường, chị có muốn ai cũng nhìn chị không?

8 — Nếu chị có bàn tay xinh đẹp,

cô tròn trĩnh, chị có muốn cho người ta trông thấy một cách kín đáo không?

9 — Khi đi chơi nắng, chị có sợ mặt giới làm đen mất nước da trắng của chị không?

10 — Mùa hè, khi đi chơi, chị có thắc mắc về cái mũi bóng không?

Chị giả nhời: có hay không.

Nếu:
Không cả: lời chửi tin chị, lời mướn chị nói thật kia!

Một hay hai lần có: chị chắc là chị xinh lắm hay sao? Không làm đóm là một tình xấu đấy chị à.

Ba hay bốn lần có: xin khen chị, chị làm đóm vừa vặn và đáng yêu lắm.

Bốn hay năm lần có: chị hơi làm đóm, nhưng chị nên tự yên ủi rằng rất nhiều người như chị.

Sáu hay bảy lần có: chị làm đóm quá mất rồi. Nên để phòng.

Tám hay chín lần có: sáng và chiều, chị nên nhắc: « là đóm » « là đóm »!

Mười lần có: thất vọng. Bệnh làm đóm của chị nặng quá. Nhưng chị có giả nhời thực thà không đã chưa?

(Theo Votre Bonheur)
Mme Vân Quý

Nhờ những khổ công nghiên cứu, có thể biết trước được ngày khởi bệnh

Phòng thuốc TRẮC VỸ b. o nhiều năm trời thí nghiệm những phương thuốc gia truyền, bao nhiêu công phu chăm coi trong buồng khảo cứu, đã chế ra nhiều thứ thuốc phong tình rất là công hiệu. Nhờ ở những phương pháp tuyệt diệu, phòng thuốc TRẮC VỸ sau khi xét bệnh kỹ càng, có thể biết trước được ngày khởi

Dưới đây kể qua vài môn thuốc linh nghiệm:

Thuốc lá tươi chữa bệnh lậu đi tiểu đau, buốt, uống vào một lúc thì bệnh 10 phần bớt 8.

Thuốc thụt lậu dùng 1, 2 bận thì hết mủ máu.

Thuốc Tuyệt nọc lậu dùng hết 1 hộp đã thấy kiến hiệu. Giá 0p.60.

Bổ thân trừ lảm, thuốc bổ thân, trừ tuyệt đi nọc bệnh tình. Giá 0p.75.

Thuốc Giang-mai gia truyền, chữa bệnh Giang mai đủ các thời kỳ. Giá 0p.60.

Thuốc Phòng tích, chữa bệnh phạm phòng, ăn chậm tiêu, ợ chua, đầy da bụng, rức đầu, mỗi chân tay, mặt vàng v. v... dùng thuốc này khởi ngay. Giá 0p.50.

Thuốc Cai, chữa bệnh nghiện thuốc phiện, ai cũng bỏ được dễ dàng, không bị vật vã. Giá 0p.60.

Thuốc Tế thấp, tế liệt, tế bị, đau gân, nhức xương, dùng 1 thang ngâm rượu xoa khởi. Thuốc uống 0p.40. — Thuốc xoa 0p.40.

TRAC-VY

Phòng thuốc trừ danh chữa bệnh hoa liễu

62, PHỐ HÀNG CỐT — HANOI

28, PHỐ BẾN CÚI — NAMDINH

THƯỜNG THU' C

NHỮNG MÓN ĂN LẪN LỘN

Nhiều thức ăn dùng lẫn lộn với nhau sinh ra đầy bụng, khó tiêu và hư hại ruột non. Vậy chúng ta nên biết cách tránh những thức đó để tìm một món ăn thích hợp cho thân thể và vệ sinh.

Chúng ta không nên: 1) trong một bữa cơm, ăn các thức quả tươi với thịt, với trứng và các chất mỡ màng (vì thế nên chúng ta chỉ dùng hoa quả lúc lồng không, lúc lót dạ buổi sáng, hoặc thỉnh thoảng, buổi chiều ăn một bữa toàn hoa quả).

2) Không nên ăn quả có chất chua (fruits acides) với sữa và các thức đường ngọt.

3) Không nên ăn quả với các thức rau sống.

4) Không nên ăn sữa, đường với trứng.

Chúng ta nên: 1) ăn các món « súp » với rau.

2) Ăn rau với các loài ngũ cốc (ngô, đậu, kê v. v. .)

3) Ăn rau với sữa...

Nên nhớ: 1) Sau bữa tiệc xong không nên tráng miệng bằng hoa quả tươi.

2) Bụng khi ăn không nên nóng sợ làm loãng các chất toan của bộ máy tiêu hóa.

3) Hồ nước tốt nhất là nước lọc sạch chưa nấu chín.

(Vie et Santé)
Cò Bảo Văn dịch

LÀM CÁCH NÀO ĐỀ TRỪ CHỨNG KÉM NGỦ ?

Có hai cách: khi nằm lần chưa ngủ được, phải trở dậy ăn một chiếc biscuit hay một thức ăn nhẹ khác. Kết quả thường rất chóng. Hoặc nhắm khăn mặt vào nước lạnh, vắt đi rồi áp vào gáy.

(D. I.)

LÀM CÁCH NÀO ĐỀ LẤY BỤI Ở MÁI RA ?

Những nhà chữa mắt Hòa - lan khuyên ta cho một ít dầu olive vào mí mắt, bụi sẽ theo dầu trôi ra, không có nguy hiểm gì hết.

(D. I.)

LU' O' M LẬT

Thành phố quần vợt

O' WIMBLEDON (Anh) mỗi năm người ta phải từ chối gần 7 triệu quan tiền vào hội quần vợt. Mỗi ngày có tới 16000 người xin vào hội.

Sân quần chính ở đây có lẽ là cái sân đất nhất hoàn cầu. Sân ấy to sừng sững năm bằng một giá rất đắt, khi bắt đầu tranh những giải quần quần, trông như một chiếc thảm lớn màu ngọc bích. Chong quanh có thể chứa được 10 000 người xem. Khi có những cuộc tranh đấu trong khắp các sân ở Wimbledon thì số người xem ước được 25 000.

Chức quán quần chiếm được ở trên những cái sân danh tiếng ấy có giá hơn bất cứ ở một cuộc tranh đấu nào khác.

Trong mười lăm ngày tranh giải quần quần, tiền phi tới 8.500 quả bóng, cứ thay đổi sáu quả một *jeu*. Dùng xong, những bóng ấy bán lấy nửa tiền. Khi loại bóng trong cuộc chơi, có năm mươi người bồi chuyên về việc ấy nhặt bóng bỏ vào bao. (D. I.)

Số hạt máu đỏ (globules rouges) chết trong một giây

TRONG một số tạp chí *Revue des Progrès Thérapeutiques* (Những sự tiến bộ của cách chữa bệnh) mới đây, người ta có thấy đáng kết quả những cái tính chỉ con số vĩ đại những hạt máu đỏ chết trong một giây trong mình người ta. Thử ra đó không phải là một việc tìm tòi mới mẻ, song những cái tính đáng chú ý ấy của bác sĩ Bécard, chúng tôi không biết và chúng tôi tưởng nên thuật ra đây để các bạn rõ. Các bạn sẽ thấy những con số lớn lao không phải chỉ riêng có ở trong giới thiên văn.

Muốn hiểu rõ những số sau đây, ta nên nhớ rằng bình thường một phần tây khối máu chứa năm triệu hạt máu đỏ; từ bảy đến tám lít máu trong cơ thể ta chứa 25 triệu hạt máu đỏ, nếu mang tái ra sẽ phủ kín chừng 2000 thước vuông.

Hồi một hạt máu đỏ được chừng 6 tuần lễ, vậy bảy triệu hạt máu đỏ chết mỗi giây, và để giữ luôn luôn cho đúng mực, một số bằng ngàn ấy hạt phải sinh ra trong cơ quan sinh sản máu.

7 triệu một giây, thế mà chúng ta không biết gì hết, cơ thể ta làm việc

« một mình » như thế trong khi chúng ta hút một điếu thuốc lá hay chúng ta mơ mộng.

Chúng ta thực là một bộ máy hết sức rắc rối và hết sức tinh xảo. (Guérin)

Một nghệ thuật mới

MỘT nghệ sĩ Mỹ mới đây đã nghĩ được một cách truyền hình rất lạ lùng.

Nghệ sĩ lấy một quả trứng, đục lỗ hai đầu rồi lấy hết lòng trứng ra.

Trước mặt để một cái ảnh mẫu.

Trước hết có những toc thực để làm một bộ tóc giả rất giống. Nghệ sĩ bôi cồn vào đầu quả trứng, dính tóc vào từng tùm một, rồi tự trở nên bác thợ húi, nào kéo nào lược, ông cắt tóc rất cẩn thận.

Chỉ còn việc vẽ mặt.

Lẽ tất nhiên là làm việc này phải khéo và có tài, nhưng hai đức tính ấy các bạn đọc thường có.

Vậy mới các bạn đừng tay vào việc. Chúng tôi rất vui lòng được biết kết quả những sự gắng công của các bạn.

(Robinson)

Một cái « mộng » trở nên

một việc « phát minh »

TỚI ĐÂY nhà viết truyện trẻ tuổi Etienne Tamé chỉ kiếm được đủ sống bằng cách viết tiểu thuyết và những truyện viễn tưởng cho thanh niên. Một hôm, thiếu ý truyện, ông đặt ra điều thuốc lá vô hình trong một truyện của ông.

Nhưng ý nghĩ ấy luôn luôn ám ảnh ông đến nỗi ông định thực hành điều mà ông đã tưởng tượng ra rất dễ dàng. Dù không nghiện thuốc lá, ông thường đã được nghe các y sĩ và những người nghiện phàn nàn về giấy thuốc lá, rất có hại cho phổi và cưỡng họng. Vì thế từ việc nọ đến việc kia, ông không đạt được cái mộng: điều thuốc lá vô hình, nhưng đã tìm được rằng người ta có thể lấy ở thuốc lá ra một chất cũng trong như giấy bóng và có đủ các đức tính của giấy thuốc lá.

Ngày nay ông Etienne Tamé đã thực hành được việc phát minh trên: điều thuốc lá không có giấy, nhưng cái ống trong suốt kia đã làm bằng một chất lấy ở thuốc lá ra.



— Quan bác không biết tôi là một người rất yêu nước ...
— Nhắc là nước chanh nước cam về mùa này !

Nước Mỹ đã thực dụng việc phát minh của nhà văn sĩ, và hiện nay ông đã đáp lại sang Mỹ... để làm giàu. (Va)

Vi trùng ở... cái hôn

NHỮNG nhà thông thái Mỹ mới đây đã làm một cuộc thí nghiệm rất đáng chú ý. Ông lựa chọn mười cô bạn hàng trẻ đẹp và khỏe mạnh. Mỗi cô đều đi bít tất tay cao-su, cầm một chiếc đĩa đã cho vào máy hấp và cùng hôn lên đĩa một cái; những đĩa ấy đưa ngay vào phòng thí nghiệm. Người ta đã nhận ra rằng mỗi cái hôn sinh ra từ hai mươi đến một trăm năm mươi ngàn vi trùng; hai ngày sau những vi trùng ấy nhân gấp lên cứ mỗi hai mươi phút một thế hệ. Sắp mỗi, theo những nhà thông thái trên, là chỗ rất thích hợp cho sự nảy nở của vi trùng. (Marianne)

M. dịch

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỀN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon loại

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỹ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SÔNG BĂNG RƯỢU ALCOOL :
KHÔNG ĐÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẤP SÔNG CÂY ĐÈN :
MUỐN ĐỐT BĂNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CỨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdocphuong, Cholon
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N. 827 - 200 bougies

1 litre dầu đốt đốt 18 giờ

N. 828 - 300 bougies

1 litre d dầu đốt 12 giờ

N. 829 - 500 bougies

1 litre dầu đốt 10 giờ



THƯA TỬ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo)

XIV

DUA bức thư cho bà Ba xong, bốn người bản khoản ngồi chờ tin tức, và họ nói chuyện phiếm đề khôi có vẻ mong đợi. Hai, ba lần Tinh đã liếc mắt và khẽ hát hàm ra hiệu hỏi ý kiến chồng. Nhưng thấy Trinh vẫn không hiểu, Tinh bấm chàng ra hiên để bàn xem có nên giữ em và em dâu ở lại ăn cơm chiều không. Trinh bằng lòng ngay và mỉm cười gật luôn mấy cái để tỏ ý khen ngợi và cảm ơn. Rồi quay vào trong nhà, chàng vui mừng bảo Khoa:

— Mời chủ thím chiều nay xơi cơm xoàng với chúng tôi nhé?
Khoa nhìn Chuyên. Chuyên bẽn lèn ngập ngừng:

— Thôi... anh chị cho... khi khác.

Cử chỉ, ngôn ngữ của nàng chưa được tự nhiên, thái độ của nàng đối với anh chồng và chị dâu, nhất là chị dâu, chưa trở lại thẳng thắn và thành thực như trước kia. Những câu mỉa mai chưa chát của nàng, cũng như những lời bông gió độc địa của Tinh, nàng cố quên đi, nhưng vẫn luôn luôn như còn văng vẳng bên tai.

Có lẽ Trinh và Khoa cũng nhận thấy chỗ khó khăn của hai người đàn bà nên cùng cố làm ra vui vẻ. Vì thế, vừa nghe vợ từ chối, Khoa vội cười, nói át ngay:

— Thưa anh chị, nhà tôi từ chối lấy lệ để được anh chị mời lần nữa rồi mới nhận lời đấy ạ.

Trinh cười theo, giọng cười âm ý để che sự ngượng nghịu:

— Vậy xin mời chủ thím lần nữa, và lần nữa và lần nữa. Thôi chả còn từ chối vào đâu được nhé!

Chuyên không giữ nổi nghiêm

trang, cũng phải bật lên tiếng cười:

— Vàng thì chúng em xin nhận lời. Nhưng thế nào mai cũng mời anh chị sang xơi cơm sáng với chúng em.

Trinh nhanh nhẩu:

— Xin vàng. Mời ăn thì ai nỡ từ chối bao giờ!

Tinh liền đứng dậy đi xuống bếp. Khoa quả quyết muốn làm lành, khẽ bảo vợ:

— Kia mình. Xuống giúp chị một tay.

Nhưng Chuyên lơ đãng ngời nhìn ra sân, yên lặng không đáp. Giữa lúc ấy, bà lý Thuận bốt hoảng từ ngoài công chạy vào:

— Ông Hai, ông Ba có nhà không?

Trinh lo lắng nhìn Khoa. Chuyên đứng dậy ngơ ngác:

— Cái gì thế, bà lý?

Bà lý vừa thở vừa kể:
— Cụ dương... ngồi nói chuyện... vợ... tôi... bỗng rung cụ... ngắt đi...

Chuyên cười mũi, lạnh lùng hỏi:

— Cụ nào thế?

— Cụ ấy mà!... Cụ ngắt đi.

Giọng Chuyên càng lạnh lùng hơn, hỗn xược nữa:

— Thế à? Ngỡ chuyện gì!

Ngượng vì cái cử chỉ kém lịch sự, kém nhân đạo của vợ đối với một người gặp nạn. Khoa giữ vẻ mặt thương xót, hỏi bà lý:

— Đầu đuôi câu chuyện ra sao?

Tinh nghe thấy ồn ào, từ dưới bếp chạy lên:

— Chuyện gì thế, bà lý?

Chuyên mỉm cười, liếc chị dâu:

— Người ta ngắt đi. Cái ngắt của người ta thì còn ai lạ?

Khoa khó chịu, đã hơi có giọng gắt:

— Thì mẹ hãy để bà lý kể cho biết đầu đuôi đã nào!

— Thì kể đi.

Tinh sốt ruột vội giục:

— Thế nào, bà lý?

— Ấy, cụ cho tìm tôi đến, cụ phàn nàn, rồi cụ khóc mãi... rồi cụ ngắt đi.

Chuyên quay đi để giấu cái mỉm cười, vì ngấm vẻ mặt trang nghiêm của chồng, nàng đã hơi nhụt. Nhưng Tinh không giữ nổi vẻ vui mừng bài hước, ghé vào tai chồng thì thầm nói theo giọng tuồng:

— Phu nhân lai lĩnh! Ở phu nhân lai lĩnh!

Trinh chau mày chặc lưỡi, rồi sợ bà lý Thuận nghe rõ lời vợ, chàng hồi lảng một câu ngớ ngẩn:

— Có việc gì không?

Bà lý thúc giục:

— Xi mời hai ông hai bà đến ngay cho... Chứ một mình cô Cúc thì cô ấy chẳng biết xoay xử thuốc men ra sao.

Chuyên nguyệt dài một cái. Tinh đùa bỡn hỏi:

— Thế thằng San với cái Tứ đi đâu cả?

Chuyên cũng tiếp luôn:

— Còn bà lý đấy nhá!

Bà lý Thuận chẳng phải tay vừa, đối chọi lại liền:

— Thưa bà, nói con cháu trong nhà cơ, chứ tôi là người ngoài thì kể làm gì!

— Người ngoài, nhưng là dây tổ chân tay!

Trinh cắt đứt hẳn câu chuyện:

— Chú Khoa với tôi thử sang xem sao đi!

Chuyên vội kêu:

— Giới ơi! còn sang làm gì?

Khoa thì thăm bảo vợ:

— Cứ để chúng tôi sang xem có ta giờ những trò gì.

Rồi quay ra nói với anh:

— Đi, chúng ta đi sang.

Tinh nói:

— Có sang thì cũng ăn mặc tử tế đã, chứ đừng đánh cái áo cánh cộc như thế kia mà người ta khinh cho.

Chuyên mỉm cười:

— Cô ngắt đi rồi còn biết gì mà khinh với trọng.

Bà lý thực thà:

— Bấm, bây giờ cụ tỉnh rồi, cụ dương ngồi khóc... Có cả sự cụ cũng ở đấy.

Tinh bĩu môi:

— Có nhiên là có sự cụ.

Quần áo chỉnh tề, — Chuyên đòi được chồng thẳng áo phục nữa. — Trinh và Khoa cùng bà lý Thuận ra đi. Chuyên không chống nổi lòng tò mò, thì thăm hỏi Tinh:

— Chị có đoán được vì việc gì không? Hay ta cũng thử sang xem đi?

Tinh trừ trừ suy nghĩ, rồi giọng liêu:

— Ủ, cần gì! Ta cứ sang xem sao.

Thế là hai người cùng đi liền, dẫn bước để kịp chồng. Lũ con, Nam, Phiến, Đặc và Liên đương nô đùa ở sân, tưởng có chuyện gì vui ở bên « bà Hà-nội » — cái tên mà chúng đã đặt ra cho bà Ba, vì mẹ chúng cấm chúng gọi bà kia là bà. Chúng ồn ào báo nhau:

— Cậu mẹ sang bên bà Hà-nội. Chúng mình cũng sang đi.

Chúng chạy ủa ra công. Chuyên quay lại sua về, nhưng chúng cố lần lút theo cho bằng được.

Vừa bước được mấy bước thang gác, bọn Trinh đã nghe thấy tiếng khóa cửa lên. Kế tiếp những lời kể lẽ dài giọng.

ECOLE VIỆT NỮ

75, Jean Dupuis — Hanoi

Có đủ từ Cours Infantin đến
Cours Supérieur, Complémentaire.

CÓ

Lớp nữ công,

Lớp học tối

Pension de famille

— Bầm cụ, hai ông với hai bà đã sang đây a.

Bấy giờ bà Ba mới ngừng đầu lên, và giọng đầy nước mắt, làm như đáp lại câu chào của những người mới đến :

— Không dám, các anh các chị sang chơi đây à ?

Bà cầm khăn tay, vừa lau mắt vừa gọi :

— Cúc ơi ! bảo lấy ghế mời anh chị ngồi đi, con.

Cúc ở bao lan vào thì Từ đã bày xong ở cạnh hai phía sập một hàng bốn cái ghế mây có tay vịn. Bà Ba cười buồn nói :

— Mời hai anh hai chị ngồi chơi.

Rồi làm như chợt nhìn thấy lũ con của Trinh và Khoa :

— Cả các cháu cũng sang chơi... thăm bà đây à ? Có Cúc, mở hộp bích quy chia cho các cháu, nhé ?

Chuyên gạt phắt :

— Thôi a.

Rồi nàng quắc mắt nhìn lũ trẻ :

— Đã bảo ở nhà, thế mà cũng cứ theo sang. Có về ngay không ?

Bà Ba đã niềm nở ngay được :

— Chỉ đề mặc chúng nó. Các cháu ra đây với bà. Già trẻ vẫn ra nhau.

Tinh quay đi giấu cái bĩu môi. Nhà sư đứng dậy cáo từ, vì không thấy ai lượn ý tới mình. Bà Ba vội đứng dậy theo :

— Ấy, mời cụ ngồi chơi xơi nước đã. Với lại tôi còn bạch cụ một câu chuyện riêng cơ mà.

Sư cụ lại lẳng lẳng ngồi xuống. Máy đứa trẻ được chia bánh đã xuống cả dưới sân.

Bà Ba đắm đắm nhìn khoảng trời xanh qua ngọn cây trúc đào trông bên cửa sổ. Bỗng bà sụt sùi khóc, và kể lè :

— Các anh các chị có thấu tình cảnh cho tôi không?... Tôi nghĩ mà tôi buồn quá... Tôi làm bạn với thấy trong mười mấy năm giờ... được một em Cúc...

Chừng không tìm ra ý gì để nói, mà có lẽ cũng chưa biết rõ mình định đưa câu chuyện đến đâu, bà Ba lại nức nở.

Trinh hơi cầm động :

— Có điều gì, xin cứ nói

cho chúng tôi biết.

— Cục nhục lắm các anh, các chị ạ...

Bà quay sang phía nhà sư, nói tiếp :

— Cụ Giáp đây cũng như người trong nhà, tôi mới dám tỏ rõ câu chuyện nhà ở trước mặt cụ. Cụ biết đấy, quan lớn tôi thực phúc đức quá !

Không bỏ qua một dịp nào có thể lợi dụng được, nhà sư cúi đầu, lễ phép ngắt lời :

— Nam mô a di đà phật, bầm cụ lớn, giá cụ lớn ông Giới Phật để thọ thêm độ vài năm nữa thì nhà chùa đã có cái cửa vông hậu cung thép vàng rồi. Bầm, cụ lớn ông sắp sửa cho khởi công thì

Khoai...

Sợ câu chuyện nhà chùa đi xa quá, bà Ba ngắt lời :

— Vàng, rất nên vào hậu. Còn gì bằng được các cụ cúng cho, tụng kinh niệm phật cho, để vong linh được siêu sinh tịnh độ. Tưởng ai ai cũng nên vào hậu, chứ chẳng cứ những người vô tự... Như tôi đây, kể ra thì tôi có con gái cũng như con gái đây, vì luật mới cho phép con gái được cúng giỗ cha mẹ, được giữ phần hương hỏa như con trai, nhưng thế nào rồi tôi cũng vào hậu.

Nhà sư vui mừng chấm câu :

— Dạ.

— Nhưng tôi nghĩ đến lúc sống



ngài tịch, thành thử cái cửa vông cứ để mặc mãi đến ngày nay.

Bà Ba quên cả buồn cả khóc, vội kêu :

— Thế à ? Sao cụ không báo. Được ! rồi tôi xin đứng ra...

Nhà sư tưởng bà Ba hứa sẽ bỏ tiền ra, nhưng bà ta đã tiếp luôn :

— Tôi xin đứng ra quyền trong hội Phật Giao lang ta kể ít người nhiều để lấy tiền thép vàng cái cửa vông hậu cung.

Nhân tiện, nhà sư nhắc đến « việc hậu » mà nhà sư ngờ rằng bà Ba đã quên hẳn đi rồi :

— Bầm cụ lớn, cả cái cửa vông ở gian thờ hậu lầu ngày cũng đã cũ lắm, mà ngày xưa các cụ lại thép bạc chứ không thép vàng. Giá đủ tiền xin cụ lớn cho sửa sang luôn một thể.

Ngừng một giây, nhà sư lại nói :

— Bầm cụ lớn, các ông các bà vào hậu từ trước cúng vào nhà chùa cũng chưa được mấy. Có mỗi một bà Chiêu Tề cúng được hai mẫu ruộng là to nhất, thì nhà chùa lại dựng riêng một cái bia để kỷ niệm công đức, còn bà hội

hơn đến lúc chết, cụ ạ. Vẫn biết sống gửi thác về, nhưng mà cảnh già trở tội thì khổ sở lắm, bạch cụ, vì thế mà...

Bà Ba lại ngừng, và nước mắt ở đầu ứa ra rất mau.

— Vì thế mà tôi muốn được một anh trong hai anh cháu... Bây giờ tôi già rồi, cụ ạ... Tôi muốn có người để giao hết các công việc cho... Tiền của đây, cơ nghiệp đây, tôi chết thì tôi có mang đi được đâu... Cháu Cúc rồi nó đi theo chồng nó... Cái nghề con gái trông cậy gì được... Nó về nhà người ta, nó khuôn của về làm giàu cho nhà người ta...

Như chợt nhớ ra, bà Ba gọi :

— Cúc !

— Dạ !

Cúc ở bao lan đi vào.

— Con xuống nhà chơi với các cháu, chẳng nhớ nó ra bờ ao mà xây chân thì khổ đấy.

— Vàng.

Cúc lẳng lẳng xuống thang gác. Bà Ba hạ giọng :

— Con bé nó oán tôi lắm kia đấy...

Bà hồ lửng câu, thành thử

không ai hiểu Cúc oán bà về việc gì. Rồi bà tiếp sang chuyện khác ngay :

— Kể ra, thì tôi cũng chẳng cần phải xin một anh ăn thừa tự vì con quan lớn tôi, tôi cũng coi như con tôi cả...

Chuyên giận dữ, yên lặng đưa mắt liếc Tinh.

— Nhưng, tôi đã nói, tôi muốn có một anh ở hẳn với tôi như con đẻ với mẹ thực ấy kia... Lay giới lay phật, tôi chỉ có một lòng thẳng thắn... Vì thế... (bà Ba nức lên) nhận được mấy chữ... của hai anh... tôi khổ sở... tôi đau đớn... tôi uất lên...

Và bà Ba lại uất lên. Hai mắt lim dim, bà ngã người về phía sau rồi nằm vật lên đồng chân bông bọc nhiều đồ cạp nhiều xanh. Nhà sư đứng dậy :

— Bầm cụ lớn, bầm cụ lớn...

Bà lý Thuận chạy vội lại, đỡ bà Ba :

— Thừa hai bà, hai bà nâng cụ một tí này !

Nhưng Tinh và Chuyên chỉ đứng nhìn. Sự cái ngắt của mình sẽ trở nên khôi hài, bà Ba làm như cố gượng ngồi dậy, tựa lưng vào tường, rên khừ khừ, và một tay chống xuống sập, một tay vuốt ngực :

— Giờ ơi, khổ sở thân tôi, sao tôi không chết quách đi để khỏi làm phiền biết bao người... Ở quan lớn ơi, quan lớn có khôn thiêng thì chóng cho tôi được đi theo...

Lúc bấy giờ người nhà bung nước chè tầu lên. Uống cạn chén nước nóng, bà Ba bỗng thấy tỉnh táo. Bà lại ôn tồn nói tiếp câu chuyện bo dở :

— Tôi vẫn tưởng các anh các chị ưng thuận rồi chỉ còn ban với nhau xem ai nên nhận lời. Đến lúc tiếp được thư của hai anh, tôi mới ngã ngựa người ra...

Nhưng lần này bà Ba không ngã ngựa người ra nữa. Sư cụ ban chêm một câu :

— Thôi, hai ông chả còn phải nghĩ ngợi gì, cụ lớn quý mến hai ông như vàng như ngọc, nên cụ lớn mới khẩn khoản ngỏ lời, chứ trong hàng cháu có thiếu người đâu, cụ lớn nuôi ai mà chẳng...

Bà Ba cướp lời :

— Cháu thì nói làm gì ! Với lại, trước con rồi sau mới đến cháu, cụ ạ, nhân tâm ai chả thế, phải không, bạch cụ ?

— Dạ. Bây giờ, thừa hai ông, thế này này : ông Hai thì thờ cụ lớn... bà đã quá cố... còn ông Ba thì ở... hầu cụ lớn... đây...

Tinh trừng trừng nhìn sư cụ :

— Thiết tưởng việc nhà chúng tôi, thì sư cụ biết thế nào, mà ban.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Đĩa hát RCA VICTOR 1938 mới thu thanh ở Hơng-cảng đã sang tới nơi. Có đủ các điệu hát Bắc-kỳ. Nhiều đĩa hay đặc biệt, xưa nay chưa có.

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu :

DANG THI LIÊN
17, phố Hàng Trống—Hanoi

Hạt sạn

Thiên văn trong Kinh tế

Đời Nay số 2 (báo) trong mục «Xe thư»:

Rải rác đó đây, ta thấy ở một vài tỉnh, kỹ nghệ hưng thịnh đôi chút nhưng cũng chỉ như ngôi sao hôm, lờ lờ và lờ mờ.

Ngôi sao hôm thì tất là phải lờ lờ chứ đây đặc sao được? Còn lờ mờ thì nó chẳng lờ mờ chút nào đâu!

Nên hỏi lại thầy cai!

Cũng số báo ấy, trong bài «Tôi buồn thuốc phiện lậu»:

Hắn cát dật đầu đấy xong thì...

Hai tiếng súng nổ.

— De l'assaut! Tiễn...

— Feu! Bắn!

Oách-chà là! Hầy khoan!

Có phải câu tiếng Pháp của Đ. N.

nghĩa là: Anh De l'assaut! (quý

phái ghê!) tiến lên không? Còn

như câu tiếng ta «Xông lên!» thì

tiếng Pháp lại là: «A l'assaut!»

Bắc kia đấy!

Đời Vu số 62, trong bài «Hòa bình đầu sợi chỉ»:

Một đường bọn Nam dân đoạn tuyệt cuộc thương thuyết cùng chính phủ Prague, một đường...

Đến Sudètes là người vùng núi Sudètes ở vào biên giới Đức-Tiệp phía tây-bắc nước Tiệp kia đấy.

Muốn tìm Nam và Bắc-đán (Sudistes et Nordistes) thì mời tác giả sang Mỹ, và trở lại thời chiến tranh hủy tục mãi nò.

Cái gì vậy?

V.B. số 627, trong mục «Việc Tiệp-khắc...»:

Tại miền Tây, chiến lũy của Đức rất vững vàng, không binh lực nào phá nổi.

Cho hai đứa bé Ngọ và Mùi mỗi đứa một tát, bọn này sợ bỏ chạy, còn Thị Huệ đương tìm guốc, rồi đi mất.

Sao đang chuyên quốc tế, chiến lũy nước Đức, mà lại hóa cho hai đứa bé mỗi đứa một tát bắn tung cả guốc đi thế?

Rõ thật là đầu gà mà dit vịt!

HÀN ĐÀI SẠN

Văn viết «vãng mạng»

Cũng số báo ấy, trong bài «Kéc mét Nghĩa-đông hay là Hội bóp!!!»

Vãng những thú vui khác, các cậu măng sữa vào đây với anh vãng tẻ ra một trò về hay đáo để.

Nhưng viết văn như thế thì gọi là «em vãng mạng!»

Đền Trời... được soi xét

Văn số báo ấy, trong bài «Vụ án mạng ở Thanh Hóa»:

Tối hôm ấy ông mở cuộc do thám, vào khoảng 8 giờ tối ông được chút tia sáng...

Vậy ai đã vác đèn cho ông, nên 8 giờ tối ông được chút tia sáng ấy?

Tài nhớ

T. T. T. Bài số 224 trong truyện «Sóng lúa reo».

... Hạnh đi về sân sọc mãi đã thuộc lòng từng khóm cỏ, từng màu khác nhau của mỗi hòn sỏi, từng vầng đất mỡ màng...

Bên những hòn sỏi, những vầng đất mỡ màng ấy hẳn phải bóng nhoáng hẳn lên? Nhưng Hạnh thuộc lòng được từng vầng đất, thì tài thực đấy vì đến bãi phân trâu kia, mưa mãi cũng phải hóa bùn cơ mà?

Thứ mấy?

Cũng trong số ấy, truyện «Một người rơi xuống hố»:

Người khách đi đường thứ nhất là một con chó cặm đầu đi theo một ông to lớn, lại đi theo cả một cái bót xi gà đồ sộ.

Cái ông khách ấy của tác giả đã đi theo một ông to lớn, lại đi theo cả một bót xi gà đồ sộ thì phải là người khách đi đường thứ ba hay ít ra thứ nhì chứ?

Lối chợ phiên?

V. B. số 628, trong bài «Thời cục Âu châu»:

Tại khu vườn Bách-thú ở Viênne, ngày đêm đang sửa soạn thành một trường bạc lớn. Tại nhiều nơi, có những cuộc tập trận theo cái ý nghĩa «đánh nước Tiệp».

Đang tập trận mà lại sửa soạn mở sòng bạc? Hẳn ở trong ấy cũng có sóc đĩa và phân tháo như ở Nghĩa Dũng và tổ tôm điểm như ở Khai tri-tiến-đức?



L. T. — Ông ngồi phải đường, dầm vào có mà tù một gông!

VUI CƯỜI

Của N. B. Huy

An là con lừa

CON (ngồi học) — An là con lừa, an là con lừa, an là con lừa, an là...

ÔNG AN — Là thằng bố mày đấy! cứ thốc mũi ra, ông lại xé tan sách ra bây giờ!

Hôn rồi

A — Có dầm kia đẹp, cái đẹp mê hồn, nếu được hôn một cái chết cũng đáng đời, B a.

B — Thế mà tao đã hôn chôn rồi đấy.

A — Nói khoác! Mày hôn bao giờ?

B — À, đã lâu rồi, từ ngày mẹ tao còn ẵm ngửa nó để chiều chiều đi chơi mát với mẹ nó.

Của T.T.T.

Đốt (có thực)

Giờ toán pháp, thầy giáo hỏi trò Ba:

— Hai lần hai là mấy?

LÝ TOÉT (đứng ngoài lăm lăm):

— Đốt thế cũng đôi đi dạy học; có hai lần hai là mấy cũng phải hỏi học trò.

Chưa bị như thế bao giờ

A — Thằng C. chỉ vì tính kiêu ngạo, đi xe đạp bỏ cả hai tay mà hôm nọ bị xe điện kẹp chết.

B — Kiêu ngạo lắm cho chết! cứ đi xe đạp như tôi thì làm gì đến nỗi như thế.

A — Chắc không đến nỗi như thế?

B — Chắc lắm. Tôi xin lấy danh dự thế với anh: từ khi tôi biết đi xe đạp đến giờ, chưa một lần nào tôi bị như thế.

Của N. T. Khoa

THẦY — Savon là gì, Tinh?

TRÒ TINH — Thưa thầy, là xà phòng a.

THẦY — Thế café là gì?

TRÒ TINH — Thưa thầy là cà phê a.

THẦY — Khá lắm, Tôi hỏi anh câu này nữa nhé: visage là gì?

TRÒ TINH (cuống) — Thưa thầy là... là... cái ôi da a.

LUNG (giọng dạy đời) — Tôi cho trên đời này chả có cái gì là lạ sốt cả, mà tôi dám chắc rằng không một việc gì có thể làm cho tôi ngạc nhiên được.

TUNG — Bác nói khó tin lắm.

LUNG — Bác không tin lời tôi nói à? Thế thì lạ thật!

Của H. Đức

Sở

Lý trưởng và phó lý bằng mặt chứ không bằng lòng. Hai người chỉ chực sở nhau từng miếng. Vì bộ lý trưởng chết đuối, nên phó lý đến chơi lần nào cũng khen:

— Gớm, cái ao của quan bác nước trong quá, mát quá. Giá lắm xong rồi chết cũng thỏa đời.

Ế hàng

BẠN — Sao độ này ông ế hàng thế?

ÔNG LANG — Khờ quá ông a, người ta biết tôi có người em làm hàng sang.

Người da vàng

THẦY — Anh hỏi về thí dụ 10% với giống người da vàng.

TRÒ — Thưa thầy người xứ Nghệ...

Của Tinh Như

Gián trước

CHỦ NHÀ (đang viết thư ngừng lên). — Nhớ! Sao thư chưa viết xong mà này lại gián kín cả phong bì lại thế?

NHỒ — Bùn con gián trước để đến lúc bỏ thư vào khỏi phải gián.

Xem bói

Ngốc vừa cãi nhau với vợ xong, hẳn đến một ông thầy bói.

T. B. — Ông yên tâm mà về. Mọi việc sẽ thu xếp xong xuôi.

Ngốc về không thấy vợ đâu, thấy trên bàn có mảnh giấy với hàng chữ: «Vinh biệt, không bao giờ tôi còn trở lại». Ngốc lăm lăm:

— Ông thầy bói nói thế mà đúng.

Nước tiếng đồn!!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia truyền thân được nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

1. PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0,45
2. NGÃ-NƯỚC CON-CHIM : 0,25
3. HẠN-LY CON-CHIM : 0,15
4. NHIỆT-LY CON-CHIM : 0,15
5. THUỐC GHỀ CON-CHIM : 0,15
6. CHÍNH-KHÍ CON-CHIM : 0,04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KY VÀ CAO-MÊN, LAO CỎ ĐAI-LY VŨ-ĐÌNH-TÂN 178⁰⁰ - Lechtray - Hảiphong

HÀNG BIA VĂN MIẾU

O KIA ban ở Hà-nội mà không biết trong Văn Miếu, có hai hàng bia, khác tên các vị khoa giáp ngày trước?

Hai hàng bia ấy làm bằng đá thật cứng; mỗi tấm bia đứng trên một con rùa bằng đá thật bền. Bấy giờ ta hiểu nghĩa con rùa là sự đi chậm sự lùi biếng, sự ngu độn nữa kia. Nhưng - hồi ời tang thương! - thuở trước người ta cho con rùa là biểu hiệu sự sống lâu dài đặc. Những tấm bia danh dự kia chẳng phải để bền vững đời đời là gì; người ta đã dựng chúng lên trên mộ rùa, ngụ ý rằng các nhân vật tên khắc vào bia sẽ được lưu danh thiên cổ, nói như bây giờ ta nói sẽ « bất tử », sẽ sống lâu như rùa.

Những nét khắc sâu, cổ bảm vào đá, đó là phương danh qui tính của chư vị Thái - Học - Sinh, của những bậc đỗ đạt rất cao, văn tài rất giỏi, vẻ vang cho nước nhà thuở xưa. Thế mà bạn không biết đến? Hai hàng bia, cân đối như cái mũ cánh chuồn, ngay thẳng như cái hốt, chững chạc như chiếc hĩa, trịnh trọng như ông quan, và vững vàng như đá, dựng lên đó cốt cho bầu thế ghi nhớ, thế mà bạn không nhớ, không ghi? Người ở Hà-nội mà hồ hững như vậy, huống chi kẻ ở tận chót Cà-mau, thời ai còn biết ông Thái-học-sinh là cái quái gì! Hồi ời rêu, hồi ời... có các người đã làm mục cả tên đẹp của bao nhiêu quan nghệ đời xưa!

Một chiều kia, tôi đã nhận bài học của hai hàng bia Văn Miếu. Tôi xin kể lại bài học ấy cũng mọi người, dù tôi không có bằng lớn, không đỗ bằng cao cho tiếng nước tôi.

Thái-học-sinh nghĩa là gì? Nghĩa là những cậu học sinh giỏi giang, ở trên cả các học sinh khác, những « người học trò tốt » vậy. Nghĩa là thuở Hán-học, các học sinh ấy khéo học thuộc lòng, khéo ăn cắp sách, khéo nấu nướng những món văn sách, kinh nghĩa, nấu giả Đường, giả Tống cũng như người như người ta nấu giả cây, và giận lên cho các quan trường thường thức. Các thái-học-sinh ấy đã làm việc rất hữu công cho thân mình họ, bởi cái hiệu nghiệm nhất là họ

đã làm việc không công cho tiếng nước Tàu.

Thời ấy, cũng như bây giờ, - và có lẽ bây giờ lại còn hơn, thời ấy - họ rảnh rỗi cái tinh thần sâu xa của những tiếng chỉ, hồ, giả, giả, như bây giờ ta rảnh rỗi cái thuần lý của những tiếng ơ, de; không thêm học ý, họ chỉ cần học chữ, có khác gì chúng ta! Cũng như chúng ta, người xưa đã chấp đầu họ vào đũa kia, rút ở sách này mấy câu, giết ở quyển này một đoạn, nhét của cụ ấy một khúc, ăn mấy ông họ vài giò, rồi vênh vào ngắm nga những áng văn tuyệt tác, nó là cái môn áo và của đực ăn xin!

Nào có ra gì bác Nguyễn Du, nếu bất hạnh Nguyễn Du không đỗ đạt! Thân đồng là cậu bé nào nhờ sách Tàu giỏi hơn mấy thu thanh đời nay; và người nào viết văn Tàu mà giống hết người Tàu, là thiên tài đó! - Cũng như bây giờ.

Cha ông ta xưa lại khờ đến nỗi tưởng bạc giả là bạc thật, tưởng con ve cũng là người. Có nhảm thế, mới dựng nổi hai hàng bia Văn Miếu, nếu danh những người giỏi chữ Hán, như vịnh hạnh lớn cho non sông, kỷ niệm những nhân tài, nó chỉ là những nô lệ! Chác những người có tên nơi hai hàng bản danh dự đó, xưa kia đã chắc mắt nhắm được hậu thế trong tay, và gột rửa làm thân những sách vở bằng chữ Tàu để sau này con cháu An-nam học. - Cũng như bây giờ.

Hai hàng bia Văn Miếu! Tôi tự hỏi sao chúng ta mù, không thấy cái gương hiên hiên của lịch sử, sao chúng ta không nghe tất cả mĩa mai của cái mà chúng ta gọi là danh dự. Tôi buồn cười trông thấy sự ngây ngô của đời trước, tưởng rằng đầu ông nghệ là có đại công với văn học, với tổ quốc, với xây đài kỷ niệm. Cái dụng ý mỹ miều xưa, nay đã hỏng hết. Người Việt-nam đời nay đã bỏ số cái « công danh Tàu » đời trước; và cái « công danh Tây » đời này, người Việt-nam đời sau sẽ để vào góc nào? chắc sẽ có một Văn Miếu thứ hai, ghi tên những ông nghệ, ông thạc, và rêu tha hồ bám, cỏ tha hồ che.

Xuân Diệu

SÔNG BẠC CÔNG KHAI

Ai chẳng biết tướng quân Đờ Bắc
 Đứng hàng tư trong các hung thần,
 Mạ Vương sai xuống cõi trần,
 Ra tay tàn hại xoay vần đỏ đen.
 Làm khắp kẻ sang hèn nhục k' ờ
 Vì quá chơi, thất thổ vong gia.
 Thế mà, đối với tỉnh Hà
 Hung thần Đờ Bắc hóa ra... Phúc thần.
 Ông Đốc lý duy cần tiền đờ
 Mở mang trường kỹ nghệ thủ công
 Tại thôn Nghĩa Dũng bờ sông;
 Nhưng hiểm thành phố quý không đủ tiền.
 Ông bèn mở chợ phiên ngoài bãi,
 Đủ trò về, vui hội là vui!
 Vốn tay cai trị lỗi đời,
 Ông thừa hiểu tính con người Việt-Nam,
 Trời phú nết quá ham cơ bạc,
 Thờ tướng quân Đờ Bắc rất sùng.
 Cho nên ông muốn chiêu lòng
 Mở trong đám hội một sông công khai.
 Bày đủ thứ quân bài, lá bạc,
 Để người ta sát phạt lẫn nhau.
 Kháe nào đàn cá thấy câu,
 Khắp nơi con bạc đầu đầu kéo về.
 Nào những mặt nhà nghề bạc gạo,
 Nào là tay thông thạo bạc chơi,
 Làm le những sự ăn người,
 Vào sông đánh chác, coi trời bằng vung!
 Cũng có hạng thầy thông, thầy phán,
 Vì cộm tiền, lương tháng linh xong,
 Phất phơ một tối trong sông,
 Tháng lương nướng chụi, mất torg đi đời!
 Về nhà vợ kêu trời, khóc đất,
 Đức anh chường ngảnh mặt làm thỉnh.
 Mặc cho con mụ bố kinh
 Liệu đường vay mượn, sống quanh lần mò.
 Cũng có bác lái bò, lái lợn,
 Giấy bạc nhồi ruột tượng thàng căng,
 Vào sông, mấy tiếng bạc hăng.
 Gặp cơ đen rập, vốn thàng thiên đường!
 Cũng có kẻ nghị trường len lõi,
 Cuộc bầu xong, nặng túi rung rinh,
 Vào sông để phất một canh.
 Chẳng may thua sạch sành sanh nhân tiền.
 Thánh đã dạy: của th' ền trả địa,
 Cái đồng tiền phi nghĩa, than ôi,
 Khi nào lại nuốt được trời,
 Trời kia gần lắm, há trời xa đâu!
 Cũng có kẻ nhà giàu, con một,
 Cậy hòm cha, mượn tốt vài trăm,
 Vào sông sóc đĩa lăm lăm,
 Tưởng rằng vận tấy, phất rầm bảy nghìn.
 Ngờ đâu tét, về im thin thít,
 Nhưng khó lòng bưng bít giấu quanh.
 Ông bỏ dù r' ời tam bánh,
 Ý thày qua trận lồi đình là xong!
 Sông bạc ấy, mở trong nửa tháng,
 Còn gây nhiều cảnh tượng xấu xa.
 Có anh tan cửa nát nhà,
 Có anh liều lĩnh đến sa vào tù.
 Đưa nào đại tha hồ cho chết!
 Vạn bạc hồ vào két của chung.
 Trẻ nghèo ngoài bãi bờ sông,
 Mừng đi! sẽ có trường công dạy nghề.
 Rồi thành phố được nề, thấy bờ,
 Hết tưng tiền là mở chợ phiên.
 Thả cho đánh bạc công nhiên,
 Nhờ thầy Đờ Bắc xoay tiền của chung.
 Tú xin phục tài ông Đốc lý
 Khéo làm tiền giúp kẻ bán dân,
 Và xin hồ lớn nhiều lần:
 « Muốn năm! Đờ Bắc phúc thần muôn năm! »

TÚ MỜ

**Hồn nhân, tinh duyên,
của cái sự nghiệp,
và tương lai**



Nếu muốn biết chắc chắn thi chí
cần biên thơ gửi bưu ký, tuổi, kèm
theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy
NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin - HANOI

Vì bạn, không tiếp khách tại nhà

GÓI THUỐC LÁ

TRUYỆN TRÌNH THẨM của THẾ-LỮ

(Tiếp theo)

PHONG lặng lặng nhìn Mai-Hương Làn này không biết là lần thứ bao nhiêu, anh thấy một sự ngạc nhiên êm đềm — và một cảm tưởng la lùng rất khó nói. Đôi mắt ngây thơ của người thiếu nữ, nụ cười chân thực đậm thắm và cái dáng điệu óng ả kia là những nét quý báu một trang nhan sắc không thường, kết bằng mộng và thơ. Mai-Hương đẹp như một vẻ hoa, như hạt ngọc châu, thanh cao và tươi sáng. Vậy mà trong cái thể chất lệ kiều ấy lại có một tâm trí phức tạp, kỳ dị, sâu sắc và tinh ranh. Khi trò chuyện bình thường, cô là một người bạn hiền hậu và dịu dàng, nhưng có khi một việc lo tính khó khăn, cô là một người cộng tác rất đặc lực. Sau vụ án mạng bác sĩ Đoàn ở trường Cao-dăng (1), là dịp cơ sở cho Lê Phong biết một chỉ hướng và một tài năng hiếm có, Mai Hương được làm nữ trợ bút cho báo Thời Thế, và đem hết lòng hết sức mà phụng sự cái nghề cô thiết tha yêu. Cô là một nữ phóng viên thứ nhất làm việc cho một tờ báo Annam và cũng là một nữ phóng viên trình thám có trước nhất. Nhưng nước Nam là cái nước bình yên quá nên việc trình thám có vẻ phải thấy là một việc quá an nhàn. Trong những lúc viết những bài báo phẳng lặng, về chuyện thường ngày, cô thường bảo Lê Phong :

— Anh Phong này, giá có chiến tranh thì em sẽ làm nữ thám tử ngay, mà nữ thám tử như Mai Hương thì đến Lê Phong làm đối phương cũng khó mà bắt được.

Bao giờ Phong cũng trình trọng đáp lại :

— Biết đâu đấy !

Rồi hai người âu yếm nhìn nhau cùng cười.

Đôi việc, nghĩa là đôi những việc điều tra lớn, Mai Hương và Lê Phong thường xây những mộng tưởng kỳ quái như thế cho đỡ buồn. Một thứ tình thân mật gây nên giữa hai người làm đậm đà thêm cái tình bằng hữu ngay thẳng. Nhưng hai bên cùng kín đáo, cùng hết sức giữ gìn, cũng có một thứ e ngại khó hiểu mỗi khi thơ thân tưởng đến hình ảnh nhau, khi giáp mặt thì không bao giờ có một câu nói, một vẻ nhìn hay một tiếng thở dài nào khác ý... Hương lại hay nói đến ái tình để mà chế riếu, tỏ ra thái độ lãnh đạm của một người ưa chủ nghĩa độc thân. Phong biểu đồng tình ngay; anh cũng cười cợt,

1) Xem truyện « Mai Hương và Lê Phong »

Tóm tắt những kỳ trước

GẦN nửa đêm, Huy, Bình, và Thạc đi xem xiếc về thấy Đường bị ám sát một cách kỳ dị. Thám thám : Đường ngồi trước bàn học, trên lưng một con dao cùn ngấp chuẩn bị trước mặt, một chiếc đàn thép để úp, trên có những chữ bí mật X.A.E.X.T.G. Bình tìm đến nhà Lê Phong, phóng viên trình thám báo Thời Thế. Phong đưa Bình xem bức thư của Đường viết cho chàng hôm trước, trong thư tỏ ý nghi một người Thổ là Nông an Táng có thù với mình, và cái thiệp của Táng, một sau cũng có những chữ bí mật trên Phong cho gọi người Thổ lại nhà, định đưa đến nhà Đường để đối chứng, nhưng hẳn đánh tháo trốn thoát. Phong và Bình đến nhà Đường (phố Richard) thì thấy Mai Hương thanh tra một thám và nhà trình thám có tài là Kỳ Phương đang làm việc. Bỗng ai nấy nhận ra chiếc danh thiệp trước mặt Đường đã biến mất. Kỳ Phương nói thì năm (năm ngày sau vụ ám sát sẽ bắt được hung thủ, song Lê Phong cam đoan sẽ làm việc ấy hôm thứ hai. Sau khi các Đường đã đưa vào nhà thương và nhân viên sơ lăm phóng ra về, Thạc nhận ra có người đứng nhìn ngoài cửa. Chàng đuổi theo vào ngõ Lợi Y, thì bị giữ ở đấy; trên bàn vai một con dao cùn ngấp và bên cạnh, chiếc danh thiệp đã mất ở nhà Đường. Phong đương nói chuyện với Bình ở tòa báo Thời Thế thì Mai Hương đến đòi điều tra giúp.



cũng cho chuyện yêu đương là việc mất thì giờ. Nhưng chỉ cách đó không bao lâu, khi bước về chỗ ở riêng, mỗi người lại nhận ra trong tiếng thở dài rằng mình đã nói dối.

Tại sao đôi bạn ấy không giản dị hơn? Tại sao lại cứ lui xa cái lúc cầm tay nhau nói thực nỗi lòng, và kết liễu những điều mong muốn âm thầm bằng một việc tự nhiên và êm đẹp? Đó là những nỗi éo le mà nhà tâm lý tiều thuyết sẽ tìm được nhiều câu vấn hay để giải thích. Người thuật chuyện này xin bỏ qua

những tâm sự rắc rối đó và trở lại với « đầu đề ».

Vậy Lê Phong lặng lặng nhìn Mai Hương.

Anh nhìn cô như chưa bao giờ một người con trai nhìn một người con gái : âu yếm, mến phục và ngạc nhiên. Phong mỉm cười :

— Tôi cứ trông cô Mai Hương cũng đủ thấy công việc của tôi dễ dàng đi quá nữa.

Mai Hương nhì nhảnh :

— Có phải không? Em có nhiều phép tài tình giúp anh cơ; em lại

dám đoán rằng việc bí mật anh biết gần hết rồi và chỉ còn tìm chứng cứ nữa là thành công.

— Đoán đúng lắm. Nhưng sao cô đoán được?

— Sao? Tại em là đàn bà chứ sao? Đàn bà họ có những linh giác mà đàn ông các ông ít người có. Nhưng giằng nghĩa ra hơi dài một chút, bây giờ xin anh cho em biết đầu đuôi hai vụ án mạng đi...

Cô kéo ghế ngồi bên bàn chân nọ bắt chéo chân kia đầu hơi nghiêng, đôi mắt rất tinh nhanh, một bàn tay để dang nhẹ đỡ lấy một bên má.

Lê Phong bảo Văn Bình thuật lại hộ.

Anh cũng đến ngồi trên một chiếc ghế, đôi mắt lim dim hé mở, ôn lại các việc xảy ra theo lời kể rành mạch và tường tận của Văn Bình.

Anh thình thoảng lại gật đầu, còn Mai Hương thì đem hết tinh thần ra ghi lấy từng điều mây may trong câu chuyện.

Cái giọng đều đều của Văn Bình khi thuật đến những lời thăm vấn ở nhà người chết có một vẻ trang trọng khiến Lê Phong mỉm cười. Bình không bỏ sót một điều quan trọng nào và cố chú ý cho Mai Hương nhận thấy cách điều tra khôn khéo của Kỳ Phương. Phong vẫn mỉm cười, lấy một điều trong gói thuốc trên đi-văng châm hút, đợi cho Văn Bình kể nốt. Mai Hương chợt hỏi Văn Bình :

— Anh có thấy gì lạ ở cái chìa khóa cửa nhà dưới không?

— Chìa khóa nào?

— Lúc này anh bảo rằng ông cụ lẩm cẩm?

— Phải.

— Ông cụ đánh rơi chìa khóa?

— Phải, đánh rơi sau khi đã khóa cửa căn thân.

— Mà khóa cửa sau khi nghe thấy những tiếng... những tiếng thò nói bên ngoài?

— Phải.

— Vậy ông cụ khóa cửa; đánh rơi chìa khóa; rồi để một nơi?...

— Phải.

Mai Hương nhu mày lại, hỏi thêm :

— Nhưng ông cụ chắc chắn rằng chính ông cụ đánh rơi chứ?

— Ông cụ nói thế, tôi cũng không hỏi căn thân.

— Được, xin anh kể tiếp đi.

Khi Bình kể đến vụ án mạng thứ hai thì đến lượt Lê Phong hỏi :

— Sau khi đem xác Đường vào nhà thương, mọi người ngồi cả dưới nhà?

— Phải, mọi người nghĩa là ông cụ, Thạc, Huy và tôi.

— Không ai ngờ rằng lúc ấy bằng nhỡ ở trên gác?

— Không ai ngờ. Vì thế lúc nghe

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 » — 7 »

Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Hanoi

(đặc phố Hội-vũ)

Tél. 242

thấy tiếng động thì...

Phong giật đầu :

- Thì ai cũng phải sống sót, tôi hiểu. Nhưng gia tôi ở đây thì tôi không lấy làm lạ, và có lẽ cũng không sinh ra chuyện lỗi thời ..

Bình ngạc nhiên :

- Thế là thế nào ? Anh không lấy làm lạ ? Thế ra thằng nhỏ ở trên gác anh đã biết ?

- Phải. Vì chính tôi dẫn nó lên...

- Anh dẫn nó lên, dẫn bao giờ ?

- Dẫn riêng nó lúc tôi còn ở đây.

- Ồ ! nhưng anh bảo nó lên làm gì ?

- Để tìm cho tôi một vật mà tôi chưa có thì giờ tìm .. Nhưng không hề gì. Ai nghe thấy tiếng động trên gác trước ?

- Nhưng mà...

- Không, anh hãy trả lời tôi đã.

Ai nghe thấy trước nhất trên gác có tiếng động ?

- Huy.

- Huy à ? Sao không Thạc, hay ông cụ ?

- Sao anh lại hỏi tôi thế ?

- Không sao cả. Vậy thằng nhỏ lên tìm cho tôi một vật trên gác, chưa tìm thấy đã vô ý để dưới nhà biết... Người ta ngờ cho nó có liên can phải không ?

- Thoạt tiên thì không ai ngờ, nhưng lúc Thạc thấy có người rình dưới đường thì bảo chúng tôi giữ lấy nó ..

Phong phì cười :

- Thì ra trong vụ này có :

người Thổ, người lạ mặt mà ông Mai Trung bảo có đi với người Thổ và thằng nhỏ tội nghiệp của tôi. Họ có bắt giam nó không ?

- Không, nhưng bảo phải coi chừng kéo nó trốn.

- Nó không trốn đâu mà sợ... Nhưng thôi để nó đấy. Lúc Thạc xuống dưới tên Thổ, như anh tưởng, thì anh với Huy còn bận giữ thằng nhỏ phải không ?

- Phải. Lúc chạy ra đến cửa sổ nhìn xuống thì chỉ thấy Thạc dưới rẽ vào ngõ Hội Vũ. Ngõ Hội Vũ có nhiều ngã, mà lúc ấy vắng người. Tôi liền chạy xuống để đón đầu ở lối ra Cửa-Nam, tôi đi ngược lại ngõ này, đến chỗ ngã ba thì thấy Thạc đã nằm đó... Thạc bị đâm nặng lắm nên chưa kịp cứu chữa đã chết rồi.

- Lúc anh đi cầu cứu thì cả viên y sĩ nhà thương cũng cùng ra với Mai Trung và Kỳ Phương ?

- Phải. Việc nguy kịch quá, tôi tưởng đợi khiêng Thạc vào thì muộn quá, nên có nài ông y sĩ ra theo... Nhưng cũng không kịp.

- Được. Anh chắc Thạc chết hẳn rồi chứ ?

- Làm thế nào được ? Anh có điều gì nghi ngờ ?

Phong lắc đầu :

- Không ngờ gì... Nhưng... Hừ... Hai án mạng trong một đêm... Hai án mạng có đủ các vẻ bí mật như nhau... Có đủ các trường hợp đi kỹ và cũng có một dấu hiệu ..

Rồi Phong bỗng hỏi :

- Cái danh thiếp bên cạnh Thạc anh nhận rõ ràng là cái danh thiếp

- Anh ở nhà báo suốt ngày hôm nay, viết thêm những đoạn cần vào bài tường thuật của tôi, và không được đến Richaud một lúc nào, cũng không đi đâu một phút nào, ăn cơm ở nhà báo, anh nghe chưa ?

Giọng nói của Phong có vẻ nghiêm trang. Không hề Bình cãi lại. Phong tiếp :

- Anh sẽ ngạc nhiên hết sức, nhưng không được tìm hiểu gì ..



lúc trước ở trước mặt anh Đường chứ ?

- Phải. Tôi cầm lên xem cẩn thận ..

- Có sáu chữ tắt : X. A. E. X I G. phải không ?

- Phải. Đúng như thế..

- Mà mặt sau là tên Nông An Tăng ?..

- Phải. Tên thằng Thổ. Đó là một hành vi táo tợn anh đừng nên coi thường.

Phong kéo một hơi thuốc lá, thờ lên trần nhà, nói lửng lơ :

- Tôi không coi thường, nhưng tôi không sợ .. Tôi đang nghĩ lại xem cái mưu tôi dự định để gặp tìm tên Thổ còn chỗ nào khuyết điểm không. Nghĩ kỹ rồi: không khuyết điểm... Thế nào tôi cũng bắt được tên Thổ để đối chứng trong vụ này.

Phong đưa mắt hỏi Mai Hương :

- Có còn phải hỏi thêm anh Bình điều gì nữa không ?

Mai Hương lắc đầu và chăm chú gạch bút chỉ lên từng chữ cô vừa chép.

- Có có thể đi ngay với tôi được chứ ?

Mai Hương gật. Phong liền đứng dậy mặc áo, lấy mũ, rồi trước khi cùng Mai Hương bước ra, anh dẫn từng tiếng bảo Văn Bình :

« Không được hỏi han tôi trước khi tự tôi phân giải cho anh hiểu. Và đây là một điều tối quan hệ anh phải làm ngay tức khắc.

Rồi nhìn thẳng vào mắt Văn Bình, Phong nói như người truyền lệnh :

- Sau bài tường thuật, sau đoạn thuật vụ án mạng thứ hai, anh nghe chưa, anh thêm một « tin sau cùng » ở trang khác ..

- Tin gì ?

- Một tin hết sức quan trọng, vậy phải in chữ to ..

- Được, nhưng tin gì ?

Phong thần nhiên đọc :

« Tin sau cùng : Vết thương ông Đình-vũ-Thạc tuy nặng, đến nỗi ngắt đi rất lâu ! Kìa, anh biên đi. Đến nỗi ngắt đi rất lâu, nhưng nhờ công cứu chữa kịch liệt, chúng tôi mong rằng ông có thể sống được.»

Bình đặt bút xuống trợn mắt nhìn Phong :

- Có thể sống được ? Thạc chết rồi kia mà !

Phong nhún vai lờ mờ :

- Ủ chết rồi, thế đã sao ? Anh lòi thối lắm ! Tôi bảo thế thì anh cứ biết thế ..

- Nhưng mà ..

- Chặc ! Nhưng cái gì ? Thạc chết rồi, tôi biết. Có lẽ họ đã cho vào nhà xác và đợi giờ mổ tử thi

nữa cũng chưa biết chừng. Nhưng anh cứ đăng báo là Thạc chưa chết, anh nghe không ?

Thấy cả Mai Hương cũng không hiểu ý, Phong cười :

- Tôi muốn dùng người chết để bắt người sống. Có cũng giúp tôi nhé, nghĩa là cũng đừng ngạc nhiên chi hết. Tôi bảo thế nào, cứ nhắm mắt mà nghe... Có có chịu thế không ?

Mai Hương gật.

- Thế thì được lắm. Cô giúp tôi một tay nhỏ nhưng một tay rất mạnh .. Hay nói cho đúng có giúp tôi một ngón tay cũng đủ rồi... Ngón tay của đàn bà ! bao nhiêu sức mạnh !

Phong không chú ý đến sự kinh ngạc của Bình lắm, tránh chỗ cho Mai Hương ra trước, quay lại nheo mắt, nhắm mắt, đấm Bình một cái nhẹ, ngả mũ chào rồi ra.

Mười lăm phút sau, chuông điện thoại kêu, Bình nhắc ống nghe và nhận được tiếng Phong gọi :

- Văn Bình hả ? Lê Phong đây.

Vừa đến nhà thương Anh nghe tôi dặn nhé : Bỏ « tin sau cùng » đi, nhưng ngay trong bài tường thuật phải nói rằng Thạc chưa chết. Anh nhớ kỹ lấy : Thạc bị thương rất nặng, nhưng chưa chết, và thầy thuốc hy vọng rằng đến sáng thứ hai Thạc có thể nói được. Sáng thứ hai nói được, anh nghe ra chưa ?

- Rồi.

- Vậy sáng thứ hai, ông Đình-vũ-Thạc mới có thể cung khai nhiều điều quan trọng. Anh nhớ chưa ?

Bình vừa ghi những lời Phong lên giấy vừa cau nhàu :

- Rồi, còn gì nữa không ?

- Hết. Cô Mai Hương muốn dặn anh mấy điều.

Tiếng Mai Hương vui vẻ ở đầu giây :

- Anh Bình làm ơn cho người đến nói với Ba em rằng em không về nhà được hôm nay .. Cả hôm nay, ngày mai, và ngày kia. Tối thứ hai việc em mới xong... Thôi, chào anh nhé.

Bình cười, mắt mơ màng, se se lắc đầu... Bỗng chuông tê-lê-phon lại gọi :

- Văn Bình ! Văn Bình ! Thêm mấy hàng chữ lớn ăn thông hai cột :

bản báo phóng viên Mai Hương và Lê Phong hứa sẽ tìm ra manh mối vụ này trước sở Liêm phóng, mặc dù sở Liêm phóng có thêm một lực lượng có giá trị nữa là nhà trinh thám đại tài Kỳ Phương. Thôi ! làm việc đi, đừng vãn vơ nữa.

(Lớn nữa)

Thế-Lữ

Tàn nhang khởi hân

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến bản lột đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p.00 - 3p.00 - 5p.00 một hộp.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2\$ 3\$ một hộp

Đã xoa hóa-chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhỡ dùng phải phấn kem xấu cũng không hại da nữa.

QUÀ BIỂU - Nếu mua từ 3\$ giờ lên

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn, chì, son hay brillantinc : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancel, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email Diamant, Lux, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosé-mail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epitoplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricels, Rimmel hay Roger v.v.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than - Hanoi

VIỆN SỬA ĐẸP NGƯỜI BẰNG ĐIỆN KHAI TRƯƠNG TRƯỚC NHẤT TẠI XỨ ĐÔNG-PHÁP TỪ NĂM 1936

5.) **Hạng 10p :**
 Riêng từ 15 đến 25 mẫu : môn bài và thổ trạch từ 20p01 đến 30p ; lương từ 801p đến 1200p.

6.) **Hạng 15p :**
 Riêng từ 25 mẫu đến 35 mẫu ; môn bài và thổ trạch từ 30p01 đến 45p ; lương từ 1200p01 đến 1500p.

Các hạng khác theo bản dự án của chính phủ xin thêm :

Từ 500 đến 800 mẫu 260p ; từ 800 đến 1000 mẫu 300p ; nghìn mẫu trở lên 350p

Các lợi tức khác xin tương đối với số ruộng.

Xem qua hai bản đề nghị ấy, ai cũng công nhận rằng bản của ông Chương, đối với bản của ông Ý, hơn ở chỗ mong định rõ giới hạn của hạng vô sản, và bớt gánh thuế hơn cho những người nghèo và hạng trung lưu.

Nhưng, có một điều đáng để ý, là những bản đề nghị của chính phủ hay của nghị viện, định các hạng người chịu thuế, đều đặt lên những nền tảng phức tạp, bất định. Ta nên nhớ rằng đầu là ruộng đất môn bài hay tiền lương, thì đầu là lợi tức dùng làm căn cho sự đánh thuế thân cả. Vậy thì điều tốt hơn hết, là đem nguyên tắc tỉ lệ hay hơn nữa, nguyên tắc lũy tiến dùng để tính số tiền thuế của mỗi hạng.

Một điều nữa, là những bản dự án ấy không nói đến sự miễn thuế. Những người tàn tật, những học sinh nghèo, những người già cả mà vô sản, những người ấy đáng lẽ không phải đóng thuế thân mới hợp lý.

Người ta sẽ bảo nếu làm như vậy, số tiền thu về sẽ hao hụt nhiều. Ngay đối với bản dự án ôn hòa, của ông Chương, chính phủ cũng đã nói rằng nếu thực hành quỹ Bắc Kỳ sẽ có một lỗ hồng lớn.

Lỗ hồng ấy, Viện dân biểu đã hiến một phương pháp để lấp đi: là đánh thuế các công ty vô danh như nhà máy sợi, các công ty mỏ than, vàng, v.v... Lời đề-nghị ấy, dân chúng ai cũng tán thành hết thảy. Chính những người cầm đầu các công ty ấy là những nhà

CẢI CÁCH THUẾ THÂN

(Tiếp theo trang ba)

đại tư bản đã nhờ sự cần lao của những người nghèo khổ mà hưởng số lợi tức khổng lồ ; như vậy, theo công lý thì bọn ấy phải đóng thuế nhiều hơn ai hết. Thế mà những nhà đại tư bản ấy không phải rơi một đồng xu thuế nhỏ ; còn những công ty lớn kinh doanh ở đây mà cơ hội sở bên Pháp lại chỉ đóng thuế cho bên Pháp! Đó là những điều vô lý, những sự bất công mà Chính-phủ nào nghĩ đến việc ích chung, đến dân nghèo trong nước, phải là n cho tiêu diệt đi.

Chúng tôi lại xin hiến thêm một phương pháp nữa để cho công quỹ khỏi hao hụt : là định lại sự công bình về thuế thân của người Nam và người Âu. Không lý nào một ông Phán lại phải đóng thuế bằng một ông Phó sứ! Không lý nào tăng thuế người Nam mà lại không tăng thuế của người Âu. Nếu bảo rằng nguyên nhân sự tăng thuế là ảnh hưởng của sự phá giá đồng franc, thì có lẽ đầu ảnh hưởng ấy chỉ có đối với người Annam!

Chúng tôi mong chính phủ cố đi tìm công lý ở chỗ ấy, ở chỗ mà chính phủ có lẽ vì nhiều việc nên đã lơ đãng mất.

Hoàng-Đạo

BẢN QUYẾT NGHỊ VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CÁC NGẠCH THUẾ THÂN

Viện dân biểu Bắc-kỳ đã tạm chuẩn y, bản dự án về thuế thân của chính phủ với những điều thay đổi trong hai bản đề nghị của các ông Phạm hữu Chương và Lê thành Ý và yêu cầu : *chính phủ dự định ngay việc đánh thuế các công ty vô danh như nhà máy sợi, các công ty mỏ than v.v.*

Có các ông dân biểu sau này đã ký tên :
 1 Bắc-sỹ Phạm hữu Chương, 2 Nguyễn văn Sỹ, 3 Nguyễn hữu Sinh, 4 Quận trọng Tiến, 5 Nguyễn văn Chính, 6 Bắc sỹ Vũ ngọc Anh, 7 Nguyễn văn Mẫn, 8

Hoàng văn Liên, 9 Ng phương Đạm, 10 Lai Mậu, 11 Vũ đình Hiền, 12 Đặng thế Tế, 13 Vũ khai Trí, 14 Trương bích Mai, 15 Dương đình Thạc, 16 Ng v Lộ, 17 Thành x Long, 18 Trần duy Phu, 19 Phòng tất Đắc, 20 An nhất Tiến, 21 Trịnh viết Thích, 22 Phan gia Hội, 23 Hà duy Hanh, 24 Ng hữu Như, 25 Ng quang Thi, 26 Hà v Bình, 27 Đặng đình Ba, 28 Quách v Đnh, 29 Vũ tá Mịch, 30 Ng trọng Cương, 31 Đỗ v Huyền, 32 Phạm Tá, (theo ý ông Ý) 33 Hồ sỹ bảo, 34 Ng x Ty, 35 Phạm v Thuộc, 36 Vũ đình Khôi, 37 Đỗ như Tâm, 38 Ng v Thanh, 39 Dương phương Đức, 40 Đào đức Quý, 41 Trần cao Đám, 42 Phạm Nghiên, 43 Ng v Khôi, 44 Ng sỹ Giác, 45 Ng tứ Bình, 46 Phạm v Quế, 47 Phạm Chính, 48 Lương duyên Tông, 49 Ng v Sang, 50 Ng hoàng Thu, 51 Ng v Khâm, 52 Vương Mão, 53 Trần hồng Hạnh, 54 Phạm Tê, 55 Luật sư Ng huy Lai, 56 Ng v Luận, 57 Hoàng lai Đình, 58 Phạm quang Vọng, 59 Mai thế Sen, 60 Nguyễn đình Tiếp, 61 Lê Thăng, 62 Đỗ lệnh Huy, 63 Phạm v Tư, 64 Ng hữu Hùng, 65 Ng v Hội, 66 Trần viết Hnh, 67 Ng duy Hy, 68 Bắc sỹ Nguyễn Bách, 69 Trần v Đạt, 70 Mỹ Lâm, 71 Bùi vinh Liên, 72 Đỗ Thân, 73 Đỗ trọng Chiếu, 74 Ngạc v Mai, 75 Trần phương Thế, 76 Phạm huy Lục, 77 Đỗ đan Tâm, 78 Ng bá Tụng, 79 Phan tất Tạo, 80 Đỗ thúc Phách, 81 Ng đảng Nhung, 82 Đặng x Phơn, 83 Đạm, 84 Ngô tiến Cảnh, 85 Dương tự Quán, 86 Đỗ đức Thọ, 87 Ng mạnh Hiến, 88 Lê thành Ý, 89 Trần trọng Kim, 90 Phạm hữu Khánh, 91 Vũ như Lâm, 92 Đặng hữu Oánh, 93 Trần v Thi, 94 Võ đức Diên.

Có 4 bạn không biểu đồng tình, còn mấy bạn khác chúng tôi tiếc không gặp.

Thuế thân

Bức thư dưới đây của Bắc-sỹ Phạm hữu Chương nghị viện Dân-biểu Bắc-kỳ khóa 1938

Hà-nội, le 19 Septembre 1938

Về vấn đề thuế thân, dân biểu niên khóa năm 1938 al cũng biết nhiệm vụ khó khăn của mình. Với số dự thu trên sáu triệu, trội hơn năm 1937 hơn 92 vạn đồng, Chính-phủ đã giao cho viện một bài tính đó mà không ai giỏi thích nổi đối với quyền hạn mình.

(Chỉ có cách đánh thuế các công ty vô danh, thu lời đồng niên hàng triệu mà chúng tôi đã đề nghị ngay từ buổi họp 13 Septembre).

Tối hôm 16 Septembre, trong trình của ông tiên thăm ủy viên chỉ thuật lại nhờ bản trước của viện mà không kết luận ra sao, cố nhiên là viện không thể y lý báo cáo đó được. Cuộc bàn cãi lâu, đến lúc quyết nghị lại không đưa phiếu rõ ràng nên các báo hàng ngày thuật lại không được rành mạch. Muốn tránh sự nhầm lẫn can hệ đó, chúng tôi xin quý báo làm ơn đăng vào số lời bản quyết nghị mà đại đa số v ện dân biểu đã chuẩn y, bản chính được hơn chín mươi bạn đồng viên ký tên, hiện chúng tôi giữ lại làm bằng Chứng tội sẽ chuyển để lên quan Thống-sứ để ngài rõ thái độ của viện, thái độ đó chắc được đa số quốc dân tán thành. Chúng tôi lại chắc rằng quan Thủ-hiến Bắc-kỳ am hiểu rõ tình thế khốn quẫn của dân nghèo, nhẽ nào lại chẳng thể tất cho nguyện vọng của toàn thể dân chúng.

Kính thư

Bác-sỹ Phạm Hữu Chương

Việc tuân lệ

(Tiếp theo trang 4)

Tình hình Trung-Nhật và Nga-Mãn — Quân Nhật chia làm sáu đại đội do sáu ngũ cùng tiến đánh Hán-khẩu rất riel — Quân Nga lại vừa tràn sang địa giới Mãn-châu, chính phủ Mãn cực lực phản kháng. — Vì tình hình Âu châu nghiêm trọng, nên Anh đã cho tập trung lực lượng hải quân ở Hương-cảng.

Nội các Xiêm từ chức — Toàn thể Nội các Xiêm đã từ chức hôm 11 Septembre để nhường chân cho phái quân nhân. Vì thời cực thế giới nghiêm trọng nên cuộc hội họp của nghị viện hoãn lại 90 ngày.

Cuộ: xđ-số Đông-dương kỳ phát hành thứ ba ấn định là 80.000p. và có 52 lô an ủi

Xđ làm 4 kỳ tại Hanoi theo những ngày sau này :

- Bộ thứ nhất : 12 Octobre 1938
- Bộ thứ nhì : 9 Novembre 1938
- Bộ thứ ba : 7 Décembre 1938
- Bộ thứ tư : 4 Janvier 1939

Mỗi bộ có :
 1 lô trúng 4000p., 8 lô trúng 1000p., 16 lô trúng 500p., 80 lô trúng 100p., 200 lô trúng 50p., 400 lô trúng 25p., 4000 lô trúng 10p.

Bốn bộ đều được dự 4 lô lớn và 52 lô an ủi.

1 lô trúng 60.000p., 1 lô trúng 30.000p., 2 lô trúng 6000p., 52 lô an ủi trúng 500p. Những vé nào chỉ khác số của chiếc vé trúng 60 000p. có một con số, còn những con số kia thì giống nhau đúng thứ tự với những con số của vé trúng 60 000p. được trúng 1 từng lô an ủi.

Giải nghĩa số an ủi

Thí dụ số 245376 trúng độc đắc. 9 số sai với 5 con số về bên phải (tức 5 x 9 = 45) và 7 con số (vì hàng này đến 7 thố) sai với con số cuối cùng về bên trái (tức cả 45 + 7 = 52). Một vài số an ủi : 255376, 275376, 235376, 265376 v. v.

HỘP THƯ

Ông Thiển Lương Cẩm - phả. Không đáng được.

VÔ-ĐỨC-DIÊN
 KIẾN TRÚC SƯ



3 - Place Négrier,
 Bờ - hồ - HANOI

LẬU, GIANG...

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, đã có hiện trạng ghê lởm (symptômes rebelles) chỉ nên lại

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG
 131, Route de Huế - Hanoi

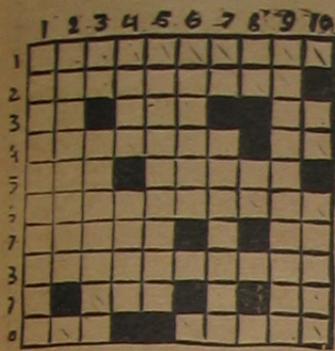
sẽ được khỏi mau và rút noc. Thật là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoản cả đàn bà, trẻ con
 Thuốc Lậu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LÝ : QUANG - HUY Hải-dương, MAI - LINH 60-62, Paul Doumer, Haiphong. ÍCH - TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binhh

1
2
3
4
5
6
7
8
9
0
1
2

Ô CHỮ



Ngang

1 - Sống... chết... 2 - Thời ấy trời đất còn lớn xôn. 3 - Lâm thế thì bị trả lại thế ngay. Nếu Anh Nhật đánh nhau thì trận ấy có tên ấy. 4 - Áo quần. Bảo thế để không cho người ta nói. 5 - Trả lại tự do. Tao khang chi thế (sống sô) 6 - Núi sống dân quê. 7 - Vì không bày tỏ ra được. Buộc chặt. 8 - Lành đăm (4 tiếng). Bên này và bên kia Ocrals. Đưa. 9 - Thấp nhất của người Đàng Lông.

Đọc

1 - Mở cửa hàng. 2 - Đề nâng trí thức. 3 - Học lại. Hụt mắt. 4 - Nước mắt ly biệt của vợ chồng sao. Em gái vua Phục Hy. 5 - Bãi sông (để trở nơi ăn đất) 6 - Dùng nước mà trị. 7 - Câu chuyện chiến tranh ấy đã thành cũ rồi. Trong đó có phân minh 8 - Chim mùa xuân. Sơn lông tơ. 9 - Điều bộ người say rượu. 10 - Quan viên gọi cô đào. Cổ ép.

GIẢI ĐÁP Ô CHỮ KỶ TRƯỚC

NGANG - 1 Cảnh phủ biển. 2 - Hùng. Hè. A dua. 3 - Ăn. Hoàng lộ. Ý. 4 - Nghị Anh. Ach. 5 - Ốc. Oan. A. X. 6 - Noi roc. Nghu. 7 - Uất. Nữ bộ. 8 - Nhoen. Nhà in. 9 - Nhấn. Lỗ bà. 10 - Hàng. họ. Ăn anh. 11 - An. Eah. Giạ. 12 - Nghị. ngáp. Ở at.

1	C	H	I	N	H	P	H	U	B	I	E	U
2	H	U	N	G	H	E	A	D	U	A		
3	E	N	H	O	A	N	G	L	O	Y		
4	N	G	H	I	A	N	H	A	C	H		
5	O	C	I	T	O	A	N	A	X			
6	N	O	I	R	O	C	N	G	H	I	U	
7	G	U	A	T	N	U	H	O				
8	N	H	O	E	N	N	H	A	I	N		
9	N	H	A	N	L	O	H	A	G			
10	H	A	N	G	H	O	E	N	A	N	H	
11	A	N	E	N	H	G	I	O	A			
12	N	G	H	I	N	G	A	P	O	A	T	

ĐOC - 1 Che ngọng. Nhấn. 2 - Hưng cơ. Nhặng. 3 - In. Hí. Hàn. 4 - Nghi trường. 5 - Oa. Ố. Hén. 6 - Phấn. Cán. lạng. 7 - Hen hò. Bà. 8 - An. Nhé. 9 - Ba lạng nhặng. 10 - I-đốc Hén. Ái. 11 - Ăn. Hải. hí. Nya. 12 - Uầy. Xướng hát.

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISTE PARISIEN
SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta - HANOI

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh bản vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã ép rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 980 800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮC ĐÔNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở SAIGON
30-32 Phố Paul-Bert-Giáp nói số 892 68, đường Kinh-Lập - Giáp nói số 21.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JUILLET 1938) là : **900.749\$26**

KỶ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI MỐT

những số trúng ngày 29 AOUT 1938
xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục 30-32 phố Tràng-Tiền (Paul Bert) HANOI
Do ông Phan van Đại, Tổng-đốc-trại ở Thái-Hà-Áp, (Hadong), chủ-đạo, các Hoàng gia Nnh Hàn-lâm ở Thái-Hà-Áp, Hoàng gia Thiên, Nghiệp-chủ ở Vinh, dự-đạo.

Những phiếu trúng nhân theo số đã quay ở bán xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
--	------------------------------	------------------

TARIF "A"

10 810	M. Chao coc Chau, 90 Grand' Rue, Thanhhoa	2.734\$
16 175	Mme Dang thi Hao, làng Xuân Hoa, Hoàng Trà, Thuath en, phiếu 400p.	400.
28 861	M. N. o van Vi. Bep ở Garde Civile locale, Bienhoa, phiếu 1000p.	1 000
33.060	M. Bui manh Thuat, Giáo học ở Tầu Cốc, Vu Ban, Namdiub, phiếu 1000p.	1 000.
44 760	M. Bach van Canh, Nghiệp-chủ Mytho, phiếu 400p.	400.
58 897	M. Ng. van Boi, Nông gia ở Thanh Đông, Yên Khab, Ninh bình, phiếu 500p.	500.
62.898	Phiếu này chưa phát hành.	

ANCIEN TARIF

29.088	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bán xe ra : 29088-20653. Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không góp nữa.	
50 653	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không góp nữa.	
40 548	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bán xe ra : 1765-504-2770-2013-730-2429-1870-217-2115-2103-2384-090-1464-1548-856-1099-1740-2484-2198	
49 740	M. Boan đuc Oanh, 89 phố Bonal, Haiphong, phiếu 500p.	500.
56.198	M. La ba Huynh, thư kỹ số Địa-chính, Bacninh, phiếu 500p.	500.
	Phiếu này không phát hành.	

Lần mở thứ ba : Khởi phải đóng tiền tháng
Những người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá số ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.

19.369	Những số đã quay ở bán xe ra : 765-2554-1518-759-741-2726-1369-74-1522-642-1795-1195-2478-756-456-2031-1531-1207-776.	
54.776	M. Perrin Georgette, 8 rue Lyon, Haiphong, phiếu 1000p.	1000p. 605p00
	Phiếu này không phát hành.	

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 Septembre 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản lý, 68 đường Kinh-Lập (Pd Charner), SAIGON.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tất ? Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lời. Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn về.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan chủ về còn được hưởng thêm tiền lời càng ngày càng tăng lên	Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm tháng 30\$ để gây (ít nhất là	12.000\$
	20.	8.000
	10.	4.000
Hơn 82 TRIỆU đồng bạc	5.	2.000
số tiền vốn của các người vào	2.50	1.000
Hội ở xứ Đông-Dương	1.25	500

Hội cần dùng nhiều đại-lý có đủ tư cách

Phong-tình... Phong-tình

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TÌNH » chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau, nặng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho dạng thuốc :

BÁC-ÁI PHONG-TÌNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lắm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh dục như thường. Trẻ em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay :

BÁC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tổng-đốc-phương - CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà đại-lý cứ biên thư về lấy.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1. 80
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple	1. 00
Plumier laqué, couvercle chromos	1. 05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 & 0. 48
Compas plats nickelé réversible double usage	1. 18
— — — en pochette : 2\$85 — 2. 20 & 1. 55	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0. 52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Bà mẹ Trời...

Không biết có phép thần thông gì mà ai sanh khó, gặp bà thì sanh dễ, và muốn cho cái thai ra lúc nào cũng được. Nên chỉ người ta đặt tên là bà mẹ Trời. Tôi còn nghe một chuyện lạ. Một đêm kia, bà mẹ Trời đi tiêu, gặp con cạp to cống bà chạy vào rừng. Chừng bỏ bà xuống, thì bà thấy cạp-cái, dang chuyền bụng rên la. Bà hiểu ý, đỡ giúp cho cạp cái. Khi đẻ xong cạp đẻ cũng bà trả lại chỗ cũ. Qua bữa sau, cạp đem đến đền ơn bà một con heo to. Chuyện này không biết có thật không, nhưng phần nhiều dân bà đã nghe nói chuyện này. Đó là chuyện bà mẹ Trời. Bây giờ tôi thuật thêm một thứ thuốc Trời, vì nó hay quá, mà người ta cũng đặt tên nó là món thuốc Trời; là : Thuốc Dưỡng thai hiệu Nhân-Mai. Tôi chắc rằng một trăm người sanh dễ, thì đủ một trăm lần đau bụng, có người đau quá, phải mắng rủa ông chồng. Chứng đau bụng đẻ nó không phải như đau bụng thường. Nó đau thấu trời xanh vì sự đau ấy nó làm giảm sức người đàn bà, có khi đuối sức đẻ không được, hoặc đẻ được cũng mệt đuối, vì thế mà tánh mạng rất nguy, có khi phải chết. Quý bà không nên xem thường, sau ăn năn đã muộn.

Muốn khỏi những điều đau khổ ấy, nhớ uống hai hộp dưỡng thai hiệu Nhân-Mai giá mỗi hộp một đồng, uống lúc thai được bốn tháng sắp lên. Uống được thuốc này rồi lúc sanh không đau bụng chút nào, và xanh một cách mau lẹ, người đàn bà vì vậy mà không biết mệt, tánh mạng vững vàng. Thuốc này hay lạ lùng lắm thậm chí cho đến đẻ con so và đẻ nhỏ nói « lớn » mà cũng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi lấy làm lạ lắm, cho thuốc này là thuốc Tiên hay lung lắm. Uống hai ve là đủ.

Một điều lạ, là khi sanh rồi người mẹ vẫn khỏe như hồi chưa sanh, và đẻ nhỏ vẫn tốt, và không ẻo uộc. Thuốc thật hay, và khắp Đông-Pháp có trên 600 đại-lý bán.

Saigon : Nguyễn-thị-Kính, góc Chợ-Mới và các ga xe điện có bán.

Mua sỉ do : Nhân-Mai, 298 Paul Blanchy, Saigon

Hanoi : Nguyễn-vân-Đức, 11 Rue des Caisses.

Haiphong : Mallinh, 60 Avenue Paul Doumer

Vientiane : Đỗ-đình-Tạo

Huế : Viễn-Đệ 11 Quai Susse

Quinhon : Hồ-vân-Ba Avenue Khai-Đình

Tourane : Nguyễn-hữu-Vinh

Số đặc biệt
3 xu
và có đánh số
dễ đọc giá ...

Thứ năm, 29 Septembre 1938

... dự 1 cuộc xổ
số. Giải đầu
20\$ tiền mặt

TIỂU THUYẾT THỨ NĂM

TẠP CHÍ HANOI VÀ TIỂU THUYẾT. RẤT NHIỀU TRANH, ẢNH

SẼ RA SỐ 1 TRONG 20 TRANG LỚN

- Trang thơ, trang Chiếu bóng, trang Thanh Niên, trang Phụ Nữ, trang « Hà-nội đẹp » ;
- Những truyện ngắn, những truyện cổ tích, những truyện Hà-nội, những Thơ Bọn Gái độc giả.
- BA TRUYỆN DÀI, một truyện dài Phiêu Lưu, một truyện dài Tình Cảm, một truyện dài Thần Tiên.

- Những nhà văn danh tiếng, mà địa vị đã định đoạt trong văn-học-sử Việt-Nam, những nhà văn mới, mà tài năng đang phát triển một cách bùng nổ, mạnh mẽ.
- NHỮNG CUỘC THI lễ chức hằng năm, hằng tháng, mỗi tuần, về truyện dài, truyện ngắn, thơ.. Một giải thưởng, chưa từng có, giải thưởng « DU LỊCH HANOI - PARIS ».

« VUI VÀ LỢI ÍCH »,

« ĐẸP VÀ ĐẶC SẮC »,

« MỖI TUẦN MỖI LẠ »

THƯ TỪ GỬI VỀ IMPRIMERIE LÊ-CƯỜNG — HANOI

Mỗi số 6 XU



Prof.

Khanhson

36 JAMBERT

HANOI

Tôi làm ba khoa học mà nghiên cứu về đời người ta :

Khoa triết tự (graphologie) để nói về tính nết,
Khoa tử vi và chiêm tinh (astrologie) để nói về
thân thể, gia sự và vận hạn.

Trong bốn năm tròn tôi kinh nghiệm đã
được nhiều kết quả hay, tuy mười điều chẳng
được trúng cả vì mình đầu phải thân thánh,
song cũng được bày tám phần chắc chắn chứ
không dám nói ngoa.

Vậy bà con hãy thử coi một quẻ mà xem bói
khoa học ra sao, chỉ cần một chữ ký tên (ký cả
họ và ký bằng hán tự hoặc quốc ngữ cũng
được) cho biết tuổi (tuổi tây hay ta cho đúng,
không cần ngày sanh) kèm theo ngân phiếu 7
hào trong ít bữa sẽ rõ đời mình ra thế nào,
tình duyên, con cái, của cải ra sao.

Có nhiều người mạo nhận tên tôi mà đi làm sang vậy bà con phải cẩn thận kéo bị lừa, về phần tôi đi tới đâu cũng lại ở
Hôtel và không tiếp khách, tôi có sai người thay mặt đi mời từng nhà để lấy chữ ký mà thôi, những người thay mặt tôi
đều có carte và hình ảnh của tôi đính theo mới phải.

Muốn được mạnh khỏe không
gì hơn là dùng rượu Cognac

MARTELL



Đại lý độc quyền

L. Rondon et C^o L^{td}

18, Bd Đông-Khanh

Une des plus grandes écoles d'enseignement libre.



LA MOISSON FUTURE
AUX SILLONS V. HUGO



ÉCOLE DUVILLIER N° 40-42
RUE DUVILLIER

Những lớp dạy tối không lấy tiền cho các học sinh trường DUVILLIER

Theo lời yêu cầu của rất nhiều phụ huynh học sinh muốn cho sự học của các trẻ em mau tiến tới và có kết quả mỹ mãn, trường DUVILLIER đã bắt đầu mở từ hôm 16 Septembre những lớp **DẠY TỐI KHÔNG LẤY TIỀN** cho các học sinh cả ban Tiểu-học và Thành-Chung.

Các học sinh nghèo thường ở nhà không được rộng rãi, sáng sủa, không đủ sách vở và không người kèm cặp thêm, nên thua kém anh em trong sự học tập. Việc mở những lớp dạy thêm buổi tối vì vậy nó cũng đáng nhận là rất cần và rất có ích mà từ xưa chưa từng thấy một trường nào làm.

Lớp **RIÊNG CHO NỮ HỌC SINH** cũng đã mở từ 16 Septembre. Về ban Thành-Chung về Bà: Trần-thị-Trần (là tài ban triết học) trông nom.

**Lần thứ nhất Y - Học
Á-Đông làm chân động
PHÁP QUỐC**

Đây là nguyên văn bức thư ở Marseille gửi về công nhận thuốc **Suru-độc Bá-Ứng-Hoàn** hiệu **Ông Tiên**, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc.

Chúng tôi không sửa đổi thêm bớt đề y như vậy chụp hình đúc khuôn (cliché) in lên đây cho người có bệnh thấy rõ thuốc **Suru-Độc Bá-Ứng-Hoàn** hiệu Ông Tiên trị dứt tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong linh như: Lậu, Dương-mai, hạch xoài, bất cứ nặng nhẹ, lâu mau, hay là đại nhạp vào cốt di nư, thuốc **Suru-độc bá-ứng-hoàn** hiệu Ông Tiên cũng lỏng lòi vì trúng gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hại sinh dục, không hành bệnh như (chắc vậy). Mỗi hộp 1\$50

Chi cục **ÔNG TIÊN**
11, Rue de Soie, Hanoi

In tại nhà in Thụy-Kỳ, Hanoi Têl : 869



Have le 6 janvier 1937
Chưa ngoài
Nhớ dùng thuốc Suru-độc bá-ứng-hoàn của hiệu Ông Tiên, lần này bắt phong tình của tôi được dứt tuyệt nọc, vậy tôi xin cảm ơn ngài và chúc cho hiệu Ông Tiên ngày càng phát đạt. Bên Thành chúng tôi cũng dứt cơn uể uải, đau nhức, đau cho linh năng, dứt cơn đau cũng dứt hẳn tuyệt nọc, chơn nước tôi thấy có nhiều anh em đã hết bệnh rồi mọi họ còn mua để dành khi nào có thuốc Suru-độc bá-ứng-hoàn, thì ngoài đó biết anh em bên này bao nhiêu người thuốc ông thì nào.
Tôi nhân đây gửi thư này hay này ngài cho gói gởi qua tôi 15 hộp vì hiện giờ người bạn tôi đang đau rất nặng cảm ơn.
M. B. Quyên
44 rue de Bellot
(France)
Hanoi

Le Gérant Nguyễn Tường Lân